

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 668/QĐ – LĐTBXH ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc cho phép thành lập Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn trên cơ sở nâng cấp Trường Trung cấp Công Nghệ Bách Khoa;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công nhận chức danh Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-CĐBKSG ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg, ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng chính quy của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn (BKC) bao gồm các chuẩn đầu ra sau đây:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Logistics	6340113
2	Marketing	6340116
3	Kế toán doanh nghiệp	6340302
4	Tài chính - Ngân hàng	6340202
5	Quản trị kinh doanh	6340404
6	Tiếng Hàn Quốc	6220211
7	Tiếng Nhật	6220212
8	Tiếng Trung Quốc	6220209
9	Tiếng Anh	6220206
10	Thiết kế đồ họa	6210402



STT	Tên ngành	Mã ngành
11	Thiết kế nội thất	6210403
12	Thương mại điện tử	6340122
13	Công nghệ thông tin	6480201
14	Quản trị mạng máy tính	6480209
15	Công nghệ may	6540204
16	Công nghệ kỹ thuật ô tô	6510202
17	Công nghệ thực phẩm	6540103
18	Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử	6510303
19	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	6520205
20	Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành	6810101
21	Kỹ thuật chế biến món ăn	6810207
22	Quản trị nhà hàng	6810206
23	Quản trị khách sạn	6810201
24	Thanh nhạc	6210225
25	Chăm sóc sắc đẹp	6810404
26	Truyền thông đa phương tiện	6320106

Điều 2. Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn (BKC) được áp dụng kể từ năm học 2025 – 2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) gồm: Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng khoa, Trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: P. HCQT, P. ĐT.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA

(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

NGÀNH LOGISTICS, MÃ SỐ: 6340113

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Logistics trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu biết kiến thức cơ bản về chính trị, toán học, văn hóa xã hội, pháp luật nói chung và trong lĩnh vực kinh doanh nói riêng để tiếp thu được những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.
- **PLO2:** Hiểu rõ những chính sách, quy định, quy tắc về logistics trong nước và quốc tế. Nội dung và các quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động logistics. Lý thuyết về tổ chức, hoạt động quản trị vận hành chuỗi cung ứng trong doanh nghiệp.
- **PLO3:** Hiểu rõ cơ sở lý thuyết và thực tiễn về nghiệp vụ tổ chức, quản lý kinh doanh khai thác trong các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh dịch vụ Logistics.
- **PLO4:** Mô tả được các loại hồ sơ, chứng từ trong công tác hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho.
- **PLO5:** Biết phân loại được các loại hình hoạt động logistics. Xác định được các tiêu chuẩn về an toàn lao động, an ninh hàng hóa.
- **PLO6:** Hiểu và phân tích được các sự cố thường gặp trong hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho.
- **PLO7:** Phân tích được quy trình và cách thức thực hiện công việc trong hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho.
- **PLO8:** Phân tích được đặc điểm, cách thức hoạt động của trang thiết bị, cơ sở vật chất trong logistics liên quan đến hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho.

II. KỸ NĂNG

- **PLO9:** Thực hiện điều phối, phối hợp với các bộ phận liên quan; theo dõi cập nhật và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình giao dịch.



- **PLO10:** Lập kế hoạch, quản lý và tổ chức các cuộc họp; quản lý, sử dụng và đào tạo nhân sự để tổ chức thực hiện công việc của nhóm, của bộ phận và tiến hành huấn luyện, đào tạo nhân viên đáp ứng yêu cầu công việc.

- **PLO11:** Kỹ năng nhận thức, tư duy sáng tạo và phản biện, biết sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường biến động hoặc thay đổi.

- **PLO12:** Giám sát và thực hiện các thao tác nghiệp vụ thanh toán, các giao dịch với nhà cung ứng dịch vụ và khách hàng.

- **PLO13:** Biết vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO14:** Biết sử dụng các ứng dụng CNTT phổ biến phục vụ tốt cho công việc.

- **PLO15:** Giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc, nhất là truyền đạt vấn đề, giải pháp tới người khác bằng ngôn ngữ ngành; phổ biến kiến thức, kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO16:** Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

- **PLO17:** Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

- **PLO18:** Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong quản trị các hoạt động doanh nghiệp.

- **PLO19:** Lập kế hoạch, điều phối và quản lý các nguồn lực; đồng thời đánh giá và cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu quả và hiệu suất hoạt động của doanh nghiệp.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ tiếng Anh tối thiểu tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ bậc 6 dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương.

- Có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp bậc cử nhân thực hành thuộc chuyên ngành Logistics, người học có thể làm việc cho các công ty dịch vụ Logistics, doanh nghiệp xuất nhập khẩu, các công ty sản xuất và thương mại tại rất nhiều vị trí phù hợp chuyên môn..., nhưng có thể tự trung lại thành một số nhóm vị trí việc làm như sau:

- **CV1:** Nhân viên kinh doanh Logistics; Nhân viên bộ phận chứng từ xuất nhập khẩu; Nhân viên bộ phận khai báo thủ tục Hải quan; Nhân viên Phòng giao nhận hàng hóa

xuất nhập khẩu; Nhân viên kinh doanh, bán hàng các dịch vụ logistics; Nhân viên Phòng điều phối vận tải tại hãng vận tải hay công ty dịch vụ logistics; Nhân viên Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu; Nhân viên bộ phận quản lý kho bãi ...

- **CV2:** Kỳ vọng sau thời gian làm việc thực tiễn từ 3-5 năm kể từ khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc ở vị trí quản lý cấp trung trong doanh nghiệp như quản lý điều độ, quản lý kho vận,

- **CV3:** Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng, làm đại lý tàu, môi giới hàng hải.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực tự học, tự cập nhật tiên bộ của khoa học công nghệ trong phạm vi ngành để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu công việc. Tiếp tục tham gia ở bậc học cao hơn để liên thông trình độ đào tạo lên Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành Logistics.

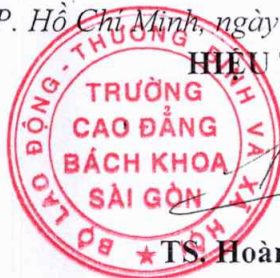
TRƯỞNG KHOA



ThS. Đặng Thị Hương Giang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19... tháng 4... năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH MARKETING, MÃ SỐ: 6340116

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Marketing trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu biết kiến thức cơ bản về chính trị, toán học, văn hóa xã hội, pháp luật nói chung và trong lĩnh vực kinh doanh nói riêng để tiếp thu được những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.
- **PLO2:** Hiểu được kiến thức về thị trường và môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường. Hiểu rõ những quy luật kinh tế và tài chính cơ bản; lý thuyết về tổ chức, hoạt động quản trị và vận hành; công tác quảng cáo tiếp thị và một số mô hình hoạt động kinh doanh đặc trưng.
- **PLO3:** Hiểu rõ cơ sở lý thuyết và thực tiễn về lĩnh vực quản trị của doanh nghiệp trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và thay đổi, đặc biệt về lĩnh vực bán hàng, marketing, chuỗi cung ứng và vận chuyển, quản trị nhân sự nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn trong quá trình hoạt động kinh doanh, trình bày được mục tiêu chiến lược marketing của doanh nghiệp;
- **PLO4:** Vận dụng phân tích và dự đoán được tác động của các yếu tố môi trường đến hoạt động marketing của doanh nghiệp và nắm được xu hướng vận động của thị trường.
- **PLO5:** Phân tích và xác lập được các thị trường mục tiêu cho đơn vị kinh doanh và phân biệt được chiến lược marketing cho các nhóm khách hàng khác nhau
- **PLO6:** Dự đoán được phản ứng của người tiêu dùng đối với việc lựa chọn sản phẩm của doanh nghiệp; phân tích được ảnh hưởng của hành vi tiêu dùng đối với hoạt động marketing điện tử của doanh nghiệp;
- **PLO7:** Hiểu được quy trình lập kế hoạch các chương trình: truyền thông, quảng cáo, tiếp thị, xúc tiến thương hiệu, ... của doanh nghiệp;



- **PLO8:** Diễn đạt được những kiến thức cơ bản về kỹ năng giao tiếp và kỹ năng chăm sóc khách hàng trong quá trình tác nghiệp hoạt động marketing.
- **PLO9:** Hiểu được các kiến thức về hệ thống thông tin quản lý, giao dịch điện tử và khả năng ứng dụng vào các hoạt động kinh doanh và quản lý.

II. KỸ NĂNG

- **PLO10:** Xây dựng được các chiến lược marketing ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
- **PLO11:** Lập được kế hoạch và tổ chức thực hiện được các chương trình: Truyền thông, quan hệ công chúng, quảng cáo, tiếp thị, quảng bá thương hiệu. Lập được dự toán ngân sách cho hoạt động marketing của doanh nghiệp.
- **PLO12:** Lựa chọn được nhân lực và tổ chức được các chương trình huấn luyện đội ngũ marketing cho hoạt động marketing của doanh nghiệp
- **PLO13:** Thiết lập các kênh phân phối chào hàng, bán hàng và đề xuất phương pháp cải tiến sản phẩm dịch vụ. Thiết lập và duy trì chính sách giá của sản phẩm dịch vụ. Thực hiện được các hoạt động marketing điện tử trong hoạt động kinh doanh;
- **PLO14:** Đánh giá được hoạt động marketing của đơn vị và đưa ra được những tư vấn hợp lý cho lãnh đạo doanh nghiệp;
- **PLO15:** Phát hiện các vấn đề marketing ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh tại đơn vị và giải quyết vấn đề độc lập hoặc theo nhóm trong phạm vi chức trách cho phép;
- **PLO16:** Biết vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể;
- **PLO17:** Biết sử dụng các công cụ truyền thông thông dụng phù hợp với sự phát triển của khoa học công nghệ ứng dụng trong marketing;
- **PLO18:** Kỹ năng phối hợp làm việc nhóm hiệu quả. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc, đặc biệt là truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác bằng ngôn ngữ chuyên ngành, phổ biến kiến thức và kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO19:** Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- **PLO20:** Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- **PLO21:** Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong hoạt động chuyên môn Marketing tại doanh nghiệp;
- **PLO22:** Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ tiếng Anh tối thiểu tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ bậc 6 dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương.

- Có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp bậc cử nhân thực hành thuộc chuyên ngành Marketing, người học có khả năng tổ chức và quản lý, thực hiện các kế hoạch về hoạt động marketing trong một doanh nghiệp như: phân phối, phát triển thị trường; tổ chức, thực hiện và cung ứng các chương trình truyền thông marketing; tổ chức và thực hiện các hoạt động marketing tác nghiệp; phát triển thông tin của khách hàng; xây dựng các đề xuất chào hàng cho khách hàng; quản lý, phát triển nhóm và nhân sự marketing và dịch vụ khách hàng tại các doanh nghiệp ..., nhưng có thể tự trung lại thành một số nhóm vị trí việc làm như sau:

- **CV1:** Nhân viên bán hàng và phụ trách nhóm bán hàng, nhân viên phụ trách marketing, nhân viên quản lý và chăm sóc khách hàng, nhân viên quan hệ công chúng truyền thông, nhân viên kinh doanh, nhân viên phụ trách quảng cáo tại các siêu thị, nhân viên trung tâm thương mại ...

- **CV2:** Kỳ vọng sau thời gian làm việc thực tiễn từ 3-5 năm kể từ khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc ở vị trí quản lý cấp trung trong doanh nghiệp như: Trưởng nhóm phụ trách marketing, phụ trách nhóm bán hàng...

- **CV3:** Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

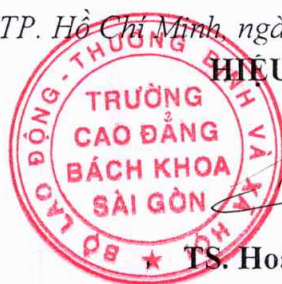
Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực tự học, tự cập nhật tiến bộ của khoa học công nghệ trong phạm vi ngành để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu công việc. Tiếp tục tham gia ở bậc học cao hơn để liên thông trình độ đào tạo lên Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành Marketing.

TRƯỞNG KHOA

ThS. Đặng Thị Hương Giang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA

(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP, MÃ SỐ: 6340302

(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Kế toán doanh nghiệp trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu biết kiến thức cơ bản về chính trị, toán học, văn hóa xã hội, pháp luật nói chung và trong lĩnh vực Kế toán nói riêng để tiếp thu được những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.

- **PLO2:** Hiểu rõ vai trò của Kế toán doanh nghiệp có đóng góp quan trọng trong lĩnh vực quản lý kinh tế, cung cấp nhân lực trong lĩnh vực kế toán thuộc các loại hình doanh nghiệp có các hình thức sở hữu: Doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân; quy mô: lớn, vừa, nhỏ, siêu nhỏ; lĩnh vực: sản xuất, thương mại, dịch vụ, xây lắp.

- **PLO3:** Biết cách thu thập, xử lý dữ liệu kế toán theo nội dung công việc; ghi chép, tính toán, phản ánh số hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản vật tư tiền vốn; kiểm tra, giám sát các khoản thu chi, các nghĩa vụ thu nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; tính toán chi phí, cung cấp số liệu, tài liệu, kiểm tra và phân tích hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

- **PLO4:** Hiểu rõ lý thuyết và thực tiễn về lĩnh vực Kế toán, thuế của doanh nghiệp trong bối cảnh nền kinh tế xã hội luôn biến động và thay đổi, đặc biệt về lĩnh vực công nghệ số, công nghệ AI phát triển, phương thức mua hàng truyền thống bị thay thế bởi các sản phẩm thương mại điện tử. Tổ chức bộ máy kế toán phù hợp xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn trong quá trình hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

- **PLO5:** Hiểu biết kiến thức tin học, ngoại ngữ ứng dụng trong công tác kế toán.

- **PLO6:** Xác định đúng chế độ kế toán phù hợp với doanh nghiệp; xác định được vị trí và vai trò của kế toán trong ngành kinh tế; mô tả được cơ cấu tổ chức, chức năng



nhiệm vụ của các bộ phận trong doanh nghiệp, mối quan hệ giữa các bộ phận trong doanh nghiệp; kể được tên các loại chứng từ kế toán sử dụng trong các vị trí việc làm.

- **PLO7:** Hiểu được phương pháp lập chứng từ và trình tự luân chuyển các chứng từ giữa các bộ phận kế toán và phòng ban trong doanh nghiệp; tóm tắt được nguyên tắc và phương pháp hạch toán kế toán các nghiệp vụ phát sinh trong doanh nghiệp

- **PLO8:** Hiểu được phương pháp ghi sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp; phương pháp thu thập, sắp xếp, quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách chứng từ kế toán; phương pháp kiểm tra, đối chiếu, xử lý trong công tác kế toán; các phương pháp kê khai thuế; phương pháp lập báo cáo tài chính;

- **PLO9:** Hiểu được phương pháp sử dụng phần mềm hỗ trợ kê khai thuế; tóm tắt được nội dung các phân hệ của phần mềm kế toán Fast accounting, Misa;

- **PLO10:** Nêu được cách cập nhật những chính sách phát triển kinh tế, chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp.

II.KỸ NĂNG

- **PLO11:** Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp.

- **PLO12:** Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán theo từng vị trí công việc; thực hiện được luân chuyển chứng từ theo quy trình.

- **PLO13:** Cập nhật được chứng từ vào sổ kế toán chi tiết và tổng hợp, kiểm tra, đối chiếu, phát hiện được sai sót số liệu giữa các sổ kế toán; rà soát, sắp xếp, lưu trữ chứng từ khoa học phục vụ yêu cầu quản trị và kiểm tra của các cơ quan chức năng.

- **PLO14:** Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp; phân tích được một số chỉ tiêu kinh tế, tài chính doanh nghiệp; kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp;

- **PLO15:** Cập nhật, vận dụng linh hoạt các chính sách phát triển kinh tế, các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp

- **PLO16:** Đề xuất cho ban lãnh đạo của doanh nghiệp ý kiến cải tiến công tác kế toán và công tác quản lý tài chính của doanh nghiệp theo đúng pháp luật; đồng thời mang lại hiệu quả hơn trong quá trình vận hành

- **PLO17:** Sử dụng thành thạo phần mềm Fast accounting, Misa và phần mềm hỗ trợ kê khai thuế trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán doanh nghiệp; phần mềm word, excels, powerpoint và các ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc kế toán

- **PLO18:** Biết vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO19:** Sử dụng các ứng dụng CNTT phổ biến để phục vụ cho công việc.

- **PLO20:** Kỹ năng giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc, đặc biệt là truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác bằng ngôn ngữ chuyên ngành kế toán, phổ biến kiến thức và kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ kế toán.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO21:** Có ý thức trách nhiệm trong quá trình làm việc, trong việc sử dụng và bảo quản tài sản của doanh nghiệp;

- **PLO22:** Tuân thủ đạo đức về nghề nghiệp kế toán, có đức tính của người cán bộ kế toán: cẩn thận, kiên trì, trung thực, liêm khiết;

- **PLO23:** Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, đánh giá kết quả thực hiện công việc của bản thân và của nhóm;

- **PLO24:** Có trách nhiệm trong hướng dẫn, giám sát công việc của người liên quan để thực hiện đúng qui trình công việc được giao;

- **PLO25:** Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình theo nguyên tắc an toàn nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp;

- **PLO26:** Tự cập nhật các quy định mới và kiến thức mới trong lĩnh vực công tác; có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ tiếng Anh tối thiểu tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ bậc 6 dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương.

- Có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp bậc cử nhân thực hành thuộc chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp, người học có thể làm việc tại rất nhiều vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến vị trí quản lý cấp trung trong các doanh nghiệp, tổ chức, hoặc cũng có thể tự hoạt động độc lập và thực hiện các dự án khởi nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán ..., nhưng có thể tựu trung lại thành một số nhóm vị trí việc làm như sau:

- **CV1:** Kế toán viên các vị trí như: Kế toán tiền; Thủ quỹ; Thủ kho; Kế toán bán hàng và phải thu khách hàng; Kế toán kho và phải trả người bán; Kế toán TSCĐ, Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; Nhân viên văn phòng; Nhân viên kế toán xuất nhập khẩu; Kế toán chi phí và tính giá thành; Kế toán thuế; Trợ lý kế toán, ...

- **CV2:** Kỳ vọng sau thời gian làm việc thực tiễn từ 3-5 năm kể từ khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc ở vị trí quản lý cấp trung trong doanh nghiệp như giám sát kế toán, phó phòng kế toán (Kế toán tổng hợp), Kế toán trưởng.



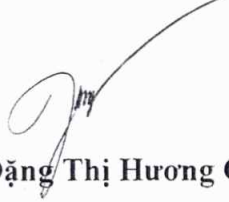
- **CV3:** Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty kinh doanh dịch vụ kế toán thuế hoặc hoặc lĩnh vực khác. Ngoài ra, cũng có thể khởi nghiệp bằng hình thức đăng ký Hộ kinh doanh cá thể về dịch vụ kế toán thuế.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp, sinh viên có năng lực tự học, tự cập nhật tiến bộ của khoa học công nghệ trong phạm vi ngành để nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu công việc. Tiếp tục tham gia ở bậc học cao hơn để đạt được trình độ Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ, ... và trở thành chuyên gia trong lĩnh vực Kế toán doanh nghiệp, kiểm toán, tài chính...

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19. tháng 04. năm 2025

TRƯỞNG KHOA



ThS. Đặng Thị Hương Giang



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA

(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

NGÀNH TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG, MÃ SỐ: 6340202

(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành chương trình đào tạo ngành Tài chính – Ngân hàng trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu biết kiến thức cơ bản về chính trị, toán học, văn hóa xã hội, pháp luật nói chung và trong lĩnh vực Kế toán nói riêng để tiếp thu được những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng.
- **PLO2:** Hiểu biết kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để có khả năng tạo ra sản phẩm có chất lượng và phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của đất nước;
- **PLO3:** Hiểu biết kiến thức về lĩnh vực tài chính và đầu tư thị trường vốn, thị trường tiền tệ trong quá trình toàn cầu hóa; nắm bắt kiến thức vững chắc về thực hành nghiệp vụ trong ngân hàng thương mại hiện đại; có chuyên môn về phân tích, dự báo liên quan đến hoạt động tài chính, tiền tệ nhằm tham mưu cho ban lãnh đạo trong việc đưa ra các quyết định quản trị tài chính. Bên cạnh đó, người học còn được rèn luyện về bản lĩnh và khả năng tự học, tự nghiên cứu khi gặp những vấn đề mới, đổi đầu và ứng biến nhạy bén khi có rủi ro phát sinh liên quan đến tài chính, tiền tệ;
- **PLO4:** Hiểu biết kỹ năng cần thiết cho nhu cầu công việc như kỹ năng giao tiếp, giới thiệu sản phẩm, thuyết phục khách hàng; kỹ năng quản lý thời gian, tư duy phản biện; kỹ năng phân tích, làm việc theo nhóm; kỹ năng tiếng Anh, tin học đảm bảo cho sinh viên có cơ hội phát triển toàn diện, trở thành cá thể nổi trội khi hòa nhập vào môi trường làm việc đầy năng động và giàu tính cạnh tranh.
- **PLO5:** Nêu được cách cập nhật những chính sách phát triển kinh tế, chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp;

II. KỸ NĂNG

- **PLO6:** Phân tích thị trường tài chính, tiền tệ, hệ thống tài chính ngân hàng; khảo sát, nghiên cứu để làm việc nhóm, nâng cao khả năng đảm nhận công việc được giao;

- **PLO7:** Phân tích kỹ thuật về tài chính ngân hàng, có thể trở thành nhà môi giới và kinh doanh; phân tích chứng khoán trong các tổ chức tín dụng ngân hàng và phi ngân hàng trong và ngoài nước;

- **PLO8:** Phân tích, đánh giá sức khỏe tài chính doanh nghiệp thông qua số liệu trên Bảng CĐKT, Báo cáo kết quả HĐKD, Báo cáo LCTT, Bản thuyết minh BCTC.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO9:** Có ý thức trách nhiệm trong quá trình làm việc, trong việc sử dụng và bảo quản tài sản của doanh nghiệp;

- **PLO10:** Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, đánh giá kết quả thực hiện công việc của bản thân và của nhóm;

- **PLO11:** Có trách nhiệm trong hướng dẫn, giám sát công việc của người liên quan để thực hiện đúng qui trình công việc được giao;

- **PLO12:** Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình theo nguyên tắc an toàn nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp;

- **PLO13:** Tự cập nhật các quy định mới và kiến thức mới trong lĩnh vực công tác; có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ tiếng Anh tối thiểu tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ bậc 6 dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương.

- Có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp bậc cử nhân thực hành thuộc chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, người học có thể làm việc tại rất nhiều vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến vị trí quản lý cấp trung trong các doanh nghiệp, tổ chức, hoặc cũng có thể tự hoạt động độc lập và thực hiện các dự án khởi nghiệp kinh doanh dịch vụ Tài chính ..., nhưng có thể tự trung lại thành một số nhóm vị trí việc làm như sau:

- **CV1:** Đảm nhận vị trí việc làm trong các doanh nghiệp hoặc các tổ chức nghề nghiệp như: Chuyên viên phân tích tài chính, Nhân viên tín dụng, Giao dịch viên ngân hàng, Giao dịch viên chứng khoán, Nhân viên thẩm định và quản lý rủi ro, Chuyên viên kế toán kiểm toán, Chuyên viên thanh toán quốc tế, Nhân viên kho hàng, Chuyên viên kế toán nội bộ, môi giới bất động sản;

- **CV2:** Với những vị trí nghề nghiệp khá hấp dẫn được nêu như trên, sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng có thể dự tuyển vào những vị trí công việc ở



nhiều cơ quan khác chẳng hạn: Ngân hàng thương mại cổ phần, công ty chứng khoán, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, cơ quan quản lý nhà nước về tài chính ngân hàng và các loại hình doanh nghiệp khác, các tổ chức tài chính; cục thuế, hải quan, công ty bảo hiểm, công ty tài chính, quỹ tín dụng hoặc làm nhân viên kinh doanh tín dụng của các công ty; công ty kiểm toán, quỹ đầu tư, công ty kinh doanh bất động sản, công ty chứng khoán...

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có năng lực tự học, tự cập nhật tiến bộ của khoa học công nghệ trong phạm vi ngành để nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu công việc. Tiếp tục tham gia ở bậc học cao hơn để đạt được trình độ Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ, ... và trở thành chuyên gia trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.

TRƯỞNG KHOA



ThS. Đặng Thị Hương Giang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19... tháng 04... năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH, MÃ SỐ: 6340114

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Quản trị kinh doanh trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực quản trị kinh doanh nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2.** Hiểu rõ các quy luật kinh tế - tài chính cơ bản, lý thuyết tổ chức, marketing và một số mô hình hoạt động kinh doanh đặc trưng;
- **PLO3.** Hiểu rõ cơ sở lý thuyết và thực tiễn về các lĩnh vực quản trị của doanh nghiệp trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và thay đổi, đặc biệt về lĩnh vực Sale & Marketing, Quản trị chuỗi cung ứng & Logistics và Quản trị nhân sự nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn trong kinh doanh;
- **PLO4.** Vận dụng được các kiến thức về hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát để tham mưu và điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả;
- **PLO5.** Hiểu được các kiến thức về hệ thống thông tin quản lý, giao dịch điện tử và khả năng ứng dụng vào các hoạt động quản trị kinh doanh.

II. KỸ NĂNG

- **PLO6.** Phân tích tình huống và nhận dạng vấn đề, tìm ra nguyên nhân; đề xuất và lựa chọn giải pháp tối ưu; và triển khai giải pháp lựa chọn;
- **PLO7.** Tư duy hệ thống, kỹ năng phản biện, biết phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường biến động hoặc thay đổi;
- **PLO8.** Thể hiện ý tưởng và kế hoạch khởi tạo doanh nghiệp mới;
- **PLO9.** Quản lý và lãnh đạo nhóm làm việc hiệu quả, đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- **PLO10.** Giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc, nhất là truyền đạt vấn đề, giải pháp tới người khác bằng ngôn ngữ ngành; phổ biến kiến thức, kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ;



- **PLO11.** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể;

- **PLO 12.** Sử dụng thành thạo các ứng dụng CNTT phổ biến phục vụ tốt cho công việc.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO 13.** Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tổ chức;

- **PLO14.** Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định;

- **PLO15.** Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong quản trị các hoạt động doanh nghiệp;

- **PLO16.** Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đồng thời đánh giá và cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu quả và hiệu suất hoạt động của doanh nghiệp;

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành ngành Quản trị kinh doanh có thể làm việc tại các vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến quản lý cấp trung trong các doanh nghiệp, tổ chức, cũng có thể thực hiện các dự án khởi nghiệp với các vị trí việc làm như sau: Nhân viên kinh doanh, nhân viên văn phòng, Nhân viên marketing, nhân viên tổ chức sự kiện, Nhân viên xuất nhập khẩu, trợ lý tổng giám đốc..., Quản lý cấp trung trong các doanh nghiệp, tổ chức xã hội; Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng;

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở các bậc học cao hơn để đạt được trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Kinh tế, Quản trị.

TRƯỜNG KHOA

ThS. Đặng Thị Hương Giang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19.. tháng 04.. năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH TIẾNG HÀN QUỐC, MÃ SỐ: 6220211

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Tiếng Hàn Quốc trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật; kiến thức về quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất, và kiến thức về thế giới quan đương đại vào thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu học tập.
- **PLO2.** Vận dụng các kiến thức về công nghệ thông tin; kiến thức cơ bản về giao tiếp xã hội trong các hoạt động thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu học tập.
- **PLO3.** Phân tích những đặc điểm ngôn ngữ, văn hóa và xã hội Hàn Quốc, các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, và các quốc gia khác trên thế giới trong tương quan với ngôn ngữ, văn hóa và xã hội Việt Nam.
- **PLO4.** Vận dụng các kiến thức nền tảng, bao gồm kiến thức lý thuyết và kiến thức thực tiễn của định hướng ngành (Biên phiên dịch) để thực hành tốt các công việc nghề nghiệp có liên quan.
- **PLO5.** Đánh giá ngôn bản tiếng Hàn Quốc trên cơ sở vận dụng các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học tiếng Hàn Quốc.
- **PLO6.** Truyền tải đầy đủ và hiệu quả thông điệp giữa hai ngôn ngữ Việt – Hàn bằng hình thức nói và viết trên cơ sở vận dụng những kiến thức, phương pháp và kỹ thuật biên, phiên dịch cho các chủ đề phổ biến.
- **PLO7.** Thực hiện hoạt động nghiên cứu chuyên ngành gắn với bối cảnh thực tế trên cơ sở vận dụng tổng hợp những kiến thức chung đa lĩnh vực và chuyên ngành biên, phiên dịch.

II. KỸ NĂNG

- **PLO8.** Sử dụng hiệu quả các kỹ năng hợp tác, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, lập kế hoạch, tổ chức và giám sát trong các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.



- **PLO9.** Vận dụng kỹ năng dẫn dắt đội nhóm trong hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp, xây dựng các ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp nhằm tạo việc làm cho mình và cho người khác.

- **PLO10.** Sử dụng Tiếng Hàn Quốc tương đương bậc 4 và tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- **PLO11.** Vận dụng linh hoạt và phù hợp quy tắc ứng xử trong giao tiếp để giải quyết các tình huống phát sinh trong hoạt động nghề nghiệp.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12.** Tự định hướng các hoạt động học tập, nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp; đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm một cách logic, khoa học và thuyết phục.

- **PLO13.** Chủ động đánh giá chất lượng hoạt động và thiết kế các giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.

- **PLO14.** Thể hiện tính chuyên nghiệp: luôn tuân thủ các quy định về lễ nghi và đạo đức nghề nghiệp; nghiêm túc, có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.

- **PLO15.** Chủ động tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực liên quan đến chuyên ngành đào tạo.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương.

- Có Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn Quốc quốc tế TOPIK II tối thiểu cấp độ 4 trở lên hoặc Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn Quốc quốc tế TOPIK IBT từ 291 điểm trở lên hoặc Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn Sejong SKA từ 441 điểm trở lên hoặc được đánh giá đạt trong kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Hàn Quốc chuẩn đầu ra do Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn tổ chức.

- Có trình độ ứng dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành chuyên ngành Tiếng Hàn Quốc, sinh viên đảm nhận được các công việc sau đây:

- Công tác lễ tân, thư ký, nhân viên văn phòng cho các công ty Hàn Quốc, các cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ và tổ chức quốc tế khác của Hàn Quốc;

- Công tác biên phiên dịch cho các công ty, các doanh nghiệp liên doanh trong lĩnh vực thương mại, các doanh nghiệp dịch thuật, dịch công chứng liên quan đến Hàn Quốc.

- Giáo viên giảng dạy tiếng Hàn Quốc tại trung tâm du học, trung tâm ngoại ngữ.
- Có năng lực lập nghiệp, lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể để tạo dựng doanh nghiệp hoặc tạo dựng trung tâm ngoại ngữ.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... thuộc lĩnh vực chuyên ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc, Đông Phương học – chuyên ngành Hàn Quốc học, Hàn Quốc học, Kinh doanh thương mại Hàn Quốc hoặc Ngôn ngữ học, Châu Á học tại các cơ sở đào tạo hoặc các trường Đại học trong nước và quốc tế.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG




ThS. Nguyễn Thị Hằng

TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH TIẾNG NHẬT, MÃ SỐ: 6220212
(Ban hành theo Quyết định số 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Tiếng Nhật trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật; kiến thức về quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất, và kiến thức về thế giới quan đương đại vào thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu học tập.
- **PLO2.** Vận dụng các kiến thức về công nghệ thông tin; kiến thức cơ bản về giao tiếp xã hội trong các hoạt động thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu học tập.
- **PLO3.** Phân tích những đặc điểm ngôn ngữ, văn hóa và xã hội Nhật Bản, các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, và các quốc gia khác trên thế giới trong tương quan với ngôn ngữ, văn hóa và xã hội Việt Nam.
- **PLO4.** Vận dụng các kiến thức nền tảng, bao gồm kiến thức lý thuyết và kiến thức thực tiễn của định hướng ngành (Biên phiên dịch) để thực hành tốt các công việc nghề nghiệp có liên quan.
- **PLO5.** Đánh giá ngôn bản tiếng Nhật trên cơ sở vận dụng các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học tiếng Nhật.
- **PLO6.** Truyền tải đầy đủ và hiệu quả thông điệp giữa hai ngôn ngữ Việt – Nhật bằng hình thức nói và viết trên cơ sở vận dụng những kiến thức, phương pháp và kỹ thuật biên, phiên dịch cho các chủ đề phổ biến.

- **PLO7.** Thực hiện hoạt động nghiên cứu chuyên ngành gắn với bối cảnh thực tế trên cơ sở vận dụng tổng hợp các kiến thức chung đa lĩnh vực và chuyên ngành biên, phiên dịch.

II. KỸ NĂNG

- **PLO8.** Sử dụng hiệu quả các kỹ năng hợp tác, tư duy phân biện, giải quyết vấn đề, lập kế hoạch, tổ chức và giám sát trong các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.



- **PLO9.** Vận dụng kỹ năng dẫn dắt đội nhóm trong hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp, xây dựng các ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp nhằm tạo việc làm cho mình và cho người khác.

- **PLO10.** Sử dụng Tiếng Nhật tương đương bậc 4 và tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- **PLO11.** Vận dụng linh hoạt và phù hợp quy tắc ứng xử trong giao tiếp để giải quyết các tình huống phát sinh trong hoạt động nghề nghiệp.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12.** Tự định hướng các hoạt động học tập, nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp; đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm một cách logic, khoa học và thuyết phục.

- **PLO13.** Chủ động đánh giá chất lượng hoạt động và thiết kế các giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.

- **PLO14.** Thể hiện tính chuyên nghiệp: luôn tuân thủ các quy định về liêm chính và đạo đức nghề nghiệp; nghiêm túc, có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.

- **PLO15.** Chủ động tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực liên quan đến chuyên ngành đào tạo.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương.

- Có Chứng chỉ năng lực Nhật ngữ Quốc tế JLPT tối thiểu cấp độ 3 trở lên hoặc Chứng chỉ NAT-TEST 3Q trở lên hoặc Chứng chỉ TOPJ cấp độ Trung Cấp C trở lên hoặc được đánh giá đạt trong kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Nhật chuẩn đầu ra do Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn tổ chức.

- Có trình độ ứng dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành chuyên ngành Tiếng Nhật, sinh viên đảm nhận được các công việc sau đây:

- Công tác lễ tân, thư ký, nhân viên văn phòng cho các công ty Nhật Bản, các cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ và tổ chức quốc tế khác của Nhật Bản;

- Công tác biên phiên dịch cho các công ty, các doanh nghiệp liên doanh trong lĩnh vực thương mại, các doanh nghiệp dịch thuật, dịch công chứng liên quan đến Nhật Bản.
- Giáo viên giảng dạy tiếng Nhật tại các trung tâm du học, trung tâm ngoại ngữ.
- Có năng lực lập nghiệp, lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể để tạo dựng doanh nghiệp hoặc tạo dựng trung tâm ngoại ngữ.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... thuộc lĩnh vực chuyên ngành Ngôn ngữ Nhật, Đông Phương học – chuyên ngành Nhật Bản học, Nhật Bản học hoặc Ngôn ngữ học, Châu Á học tại các cơ sở đào tạo hoặc các trường Đại học trong nước và quốc tế.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19... tháng 04... năm 2025

TRƯỞNG KHOA



ThS. Nguyễn Thị Hằng



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH TIẾNG TRUNG QUỐC, MÃ SỐ: 6220209

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Tiếng Trung Quốc trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật; kiến thức về quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất, và kiến thức về thế giới quan đương đại vào thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu học tập.
- **PLO2.** Vận dụng các kiến thức về công nghệ thông tin; kiến thức cơ bản về giao tiếp xã hội trong các hoạt động thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu học tập.
- **PLO3.** Phân tích những đặc điểm ngôn ngữ, văn hóa và xã hội Trung Quốc, các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, và các quốc gia khác trên thế giới trong tương quan với ngôn ngữ, văn hóa và xã hội Việt Nam.
- **PLO4.** Vận dụng các kiến thức nền tảng, bao gồm kiến thức lý thuyết và kiến thức thực tiễn của định hướng ngành (Biên phiên dịch) để thực hành tốt các công việc nghề nghiệp có liên quan.
- **PLO5.** Đánh giá ngôn bản tiếng Trung Quốc trên cơ sở vận dụng các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học tiếng Trung Quốc.
- **PLO6.** Truyền tải đầy đủ và hiệu quả thông điệp giữa hai ngôn ngữ Việt – Trung bằng hình thức nói và viết trên cơ sở vận dụng những kiến thức, phương pháp và kỹ thuật biên, phiên dịch cho các chủ đề phổ biến.
- **PLO7.** Thực hiện hoạt động nghiên cứu chuyên ngành gắn với bối cảnh thực tế trên cơ sở vận dụng tổng hợp các kiến thức chung đa lĩnh vực và chuyên ngành biên, phiên dịch.

II. KỸ NĂNG

- **PLO8.** Sử dụng hiệu quả các kỹ năng hợp tác, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, lập kế hoạch, tổ chức và giám sát trong các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.



- **PLO9.** Vận dụng kỹ năng dẫn dắt đội nhóm trong hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp, xây dựng các ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp nhằm tạo việc làm cho mình và cho người khác.

- **PLO10.** Sử dụng Tiếng Trung Quốc tương đương bậc 4 và tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- **PLO11.** Vận dụng linh hoạt và phù hợp quy tắc ứng xử trong giao tiếp để giải quyết các tình huống phát sinh trong hoạt động nghề nghiệp.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12.** Tự định hướng các hoạt động học tập, nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp; đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm một cách logic, khoa học và thuyết phục.

- **PLO13.** Chủ động đánh giá chất lượng hoạt động và thiết kế các giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.

- **PLO14.** Thể hiện tính chuyên nghiệp: luôn tuân thủ các quy định về lễ nghi chính và đạo đức nghề nghiệp; nghiêm túc, có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp.

- **PLO15.** Chủ động tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực liên quan đến chuyên ngành đào tạo.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương.

- Có Chứng chỉ năng lực tiếng Trung quốc tế HSK tối thiểu cấp độ 4 trở lên hoặc được đánh giá đạt trong kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Trung Quốc chuẩn đầu ra do Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn tổ chức.

- Có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành chuyên ngành Tiếng Trung Quốc, sinh viên đảm nhận được các công việc sau đây:

- Công tác lễ tân, thư ký, nhân viên văn phòng cho các công ty Trung Quốc, các cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ và tổ chức quốc tế khác của Trung Quốc;

- Công tác biên phiên dịch cho các công ty, các doanh nghiệp liên doanh trong lĩnh vực thương mại, các doanh nghiệp dịch thuật, dịch công chứng liên quan đến Trung Quốc.

- Giáo viên giảng dạy tiếng Trung Quốc tại trung tâm du học, trung tâm ngoại ngữ.
- Có năng lực lập nghiệp, lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể để tạo dựng doanh nghiệp hoặc tạo dựng trung tâm ngoại ngữ.

VII. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt trình độ như Đại học, Thạc sĩ... thuộc lĩnh vực chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, Đông Phương học – chuyên ngành Trung Quốc học, Trung Quốc học hoặc Ngôn ngữ học, Châu Á học tại các cơ sở đào tạo hoặc các trường Đại học trong nước và quốc tế.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TRƯỞNG KHOA



ThS. Nguyễn Thị Hằng



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH, MÃ SỐ: 6220206
(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Tiếng Anh trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong chuyên ngành ngôn ngữ Anh nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2.** Vận dụng hệ thống từ vựng và cấu trúc tiếng Anh vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể;
- **PLO3.** Vận dụng các học thuyết và nguyên tắc liên quan đến ngôn ngữ, văn hóa, xã hội của quốc gia nói tiếng Anh vào môi trường công việc thực tế;
- **PLO4.** Tổng hợp các kiến thức liên quan đến lý thuyết dịch, quy trình, phương pháp và kỹ thuật biên - phiên dịch tiếng Anh;
- **PLO5.** Tổng hợp các kiến thức của các nhóm ngành thương mại để có thể vận dụng hiệu quả vào thực tế;

II. KỸ NĂNG

- **PLO6.** Sử dụng kỹ năng tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) trong lĩnh vực chuyên ngành, kỹ năng về CNTT, kỹ năng mềm để sống và làm việc trong môi trường đa văn hóa;
- **PLO7.** Thực hiện hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn như biên – phiên dịch hoặc kinh doanh thương mại bằng tiếng Anh;
- **PLO8.** Đề xuất các giải pháp khả thi trong các công việc thực tế liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành ngôn ngữ Anh;
- **PLO9.** Tiếp cận đa dạng các hướng nghiên cứu để thực hiện các công trình nghiên cứu liên quan đến chuyên môn tiếng Anh;
- **PLO10.** Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tài, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.



III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO11.** Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- **PLO12.** Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ xác định;
- **PLO13.** Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong quá trình tác nghiệp;
- **PLO14.** Có năng lực tự học, tự rèn luyện các phẩm chất đạo đức và nghề nghiệp trong lĩnh vực tiếng Anh.
- **PLO15.** Tuân thủ các quy định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Trung Quốc tối thiểu HSK3 hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;
- Có trình độ ứng dụng CNTT cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

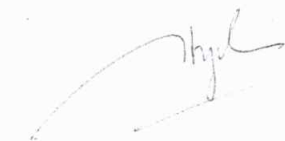
Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành chuyên ngành Tiếng Anh, sinh viên đảm nhận được các công việc sau đây:

- Công tác lễ tân, thư ký, nhân viên văn phòng cho các công ty có yếu tố nước ngoài, các cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ và tổ chức quốc tế khác;
- Công tác biên phiên dịch cho các công ty đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp liên doanh trong lĩnh vực thương mại, các doanh nghiệp dịch thuật, dịch công chứng.
- Có năng lực lập nghiệp, lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể để tạo dựng doanh nghiệp hoặc tạo dựng trung tâm ngoại ngữ.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... thuộc lĩnh vực chuyên ngành tiếng Anh hoặc chuyên ngành Ngôn ngữ học tại các cơ sở đào tạo hoặc các trường Đại học trong nước và quốc tế.

TRƯỞNG KHOA



TS. Huỳnh Thị Bảo Trinh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19... tháng 04... năm 2025



HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA, MÃ SỐ: 6210402

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Thiết kế đồ họa trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Thiết kế đồ họa nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành.
- **PLO2:** Hiểu được các kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành về phân tích, tính toán, thiết kế, thử nghiệm, vận hành và kiểm định hệ thống sản xuất hiện đại và hệ thống sản xuất các sản phẩm đồ họa, các kiến thức về quy trình sản xuất một sản phẩm đồ họa.
- **PLO3:** Hiểu được cách dựng sản phẩm đa phương tiện, tích hợp các dữ liệu thu thập, theo kịch bản; kỹ năng thu thập dữ liệu thực tế phục vụ cho việc dựng phim, biên tập âm thanh, dịch vụ web, các hệ màu trên máy tính, hệ thống sản xuất hiện đại và hệ thống sản xuất các sản phẩm đồ họa, các kiến thức về quy trình sản xuất một sản phẩm đồ họa.
- **PLO4:** Hiểu được qui trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp.

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Kỹ năng cài đặt và sử dụng được các phần mềm dùng trong thiết kế đồ họa như: phần mềm thiết kế 2D, phần mềm thiết kế 3D, phần mềm 3D, phần mềm dựng phim, game, phần mềm xử lý ảnh và đồ họa, phần mềm xử lý âm thanh và Video, ...
- **PLO6:** Thiết kế, hoàn thiện được các sản phẩm đồ họa như: Thiết kế quảng cáo trên biển bảng quảng cáo, trên website hoặc mạng xã hội, trên truyền hình, thiết kế bộ nhận diện thương hiệu, trang bìa sách, dàn trang, trình bày nội dung sách, báo, tạp chí, tranh cổ động, Thực hiện được biên tập, xử lý hình ảnh, video, âm thanh, quay camera, chụp ảnh, xử lý các ảnh tĩnh, ảnh động, tạo lập được một số ấn phẩm chuyên dụng sử dụng nội bộ và tạo lập được các ấn phẩm nhằm mục đích quảng cáo.

- **PLO7:** Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; Thực hiện đúng luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm; cần cù, chịu khó và sáng tạo; Thực hiện tốt kỷ luật lao động và thực hiện đúng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp.

- **PLO8:** Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- **PLO9:** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO10:** Phân tích và tổ chức thực hiện đúng quy trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp.

- **PLO11:** Giao tiếp, tìm hiểu và xác định được nhu cầu của khách hàng; Tư vấn được cho khách hàng; Thực hiện được sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng.

- **PLO12:** Thực hiện được việc tích hợp dữ liệu đa phương tiện; Thu thập được dữ liệu ảnh, hình động, video, âm thanh.

- **PLO13:** Xử lý được ảnh theo yêu cầu thực tế, biết cách phối hợp các thao tác tổng hợp để giải quyết các yêu cầu thực tế.

- **PLO14:** Biết vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO15:** Tạo lập được các ấn phẩm dùng cho các lĩnh vực khác nhau như tạo nhãn mác hàng hóa, tạo mẫu logo, tạo mẫu danh thiếp hoặc quảng cáo.

- **PLO16:** Thực hiện được các dịch vụ liên quan đến thiết kế đồ họa như mỹ thuật, chế bản sách báo, tạo các tranh ảnh quảng cáo, các dịch vụ liên quan đến video số, chụp ảnh số.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO17:** Nhận thức, phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và doanh nghiệp.

- **PLO18:** Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; Thực hiện đúng luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm; cần cù, chịu khó và sáng tạo; Thực hiện tốt kỷ luật lao động và thực hiện đúng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp.

- **PLO19:** Giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống.

- **PLO20:** Cập nhật được kiến thức, thực hiện sáng tạo trong công việc; Làm việc được với các môi trường làm việc khác nhau.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;
- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

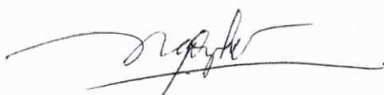
Chương trình đào tạo Kỹ sư thực hành ngành Thiết kế đồ họa trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, nhà máy, các cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí việc làm bao gồm:

- Thiết kế sản phẩm, ấn phẩm quảng cáo và xuất bản;
- Biên tập, xử lý hình ảnh, video, âm thanh;
- Thiết kế sản phẩm đồ họa truyền thông đa phương tiện;
- Nhân viên thiết kế game;
- Thiết kế giao diện người dùng;

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực tự học, tự cập nhật tiến bộ của khoa học công nghệ trong phạm vi ngành để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu công việc. Tiếp tục tham gia ở bậc học cao hơn để liên thông trình độ đào tạo lên Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành Thiết kế đồ họa.

TRƯỞNG KHOA



ThS. Tạ Thị Ngọc Phê

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH THIẾT KẾ NỘI THẤT, MÃ SỐ: 6210403

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Thiết kế nội thất trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Thiết kế nội thất nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2:** Trình bày và sử dụng được kiến thức về một số hệ thống sản xuất hiện đại và hệ thống sản xuất các sản phẩm nội thất, các kiến thức về quy trình sản xuất một công trình nội thất;
- **PLO3:** Ghi nhớ những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội để có thể thiết kế những sản phẩm có giá trị thẩm mỹ, văn hóa và kinh tế cao;
- **PLO4:** Phân tích tổ chức và thực hiện đúng qui trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp;

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Kỹ năng cài đặt và sử dụng được các phần mềm dùng trong thiết kế nội thất như: phần mềm thiết kế 2D, phần mềm thiết kế 3D, Sinh viên sẽ học cách xây dựng và tùy chỉnh các mô hình 3D, từ việc dựng hình đơn giản cho đến tạo ra các chi tiết phức tạp trong không gian.
- **PLO6:** Thiết kế, hoàn thiện được các sản phẩm nội thất như: thiết kế nội thất nhà ở, nội thất căn hộ chung cư, nội thất văn phòng, nội thất nhà hàng, khách sạn, showroom, nội thất không gian công cộng thể hiện sự đa dạng và phong phú trong lĩnh vực thiết kế nội thất, đáp ứng nhu cầu của các không gian sống và làm việc khác nhau;

- **PLO7:** Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; Thực hiện đúng luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm; cần cù, chịu khó và sáng tạo; Thực hiện tốt kỷ luật lao động và thực hiện đúng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;

- **PLO8:** Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- **PLO9:** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO10:** Vận dụng tốt các kiến thức chuyên môn để thiết kế đồ đạc, nội ngoại thất: nhà ở, công trình thương mại, công trình dịch vụ, công trình giáo dục, cảnh quan,...

- **PLO11:** Giao tiếp, tìm hiểu và xác định được nhu cầu của khách hàng; Tư vấn được cho khách hàng; Thực hiện được sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;

- **PLO12:** Phân tích và tư vấn thiết kế nội ngoại thất những công trình kiến trúc vừa và nhỏ.

- **PLO13:** Có kỹ năng vẽ tay và sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế 2D, 3D làm công cụ thể hiện và trình bày ý tưởng.

- **PLO14:** Biết vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO15:** Tạo lập được các công trình nội thất cho các lĩnh vực khác nhau như: biệt thự nhà ở, văn phòng, cửa hàng, công trình giải trí và văn hóa;

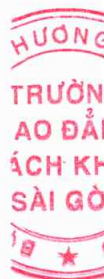
- **PLO16:** Thực hiện được các dịch vụ liên quan đến thiết kế nội thất như thiết kế bản vẽ kỹ thuật, tạo mô hình 3D, thiết kế ánh sáng, nâng cấp không gian, ...

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO17:** Nhận thức, phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và doanh nghiệp.

- **PLO18:** Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; Thực hiện đúng luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm; cần cù, chịu khó và sáng tạo; Thực hiện tốt kỷ luật lao động và thực hiện đúng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;

- **PLO19:** Giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống;



- **PLO20:** Cập nhật được kiến thức, thực hiện sáng tạo trong công việc; Làm việc được với các môi trường làm việc khác nhau;

- **PLO21:** Nhận thức đúng đắn vai trò quan trọng của nhà thiết kế trong việc tạo ra những thiết kế nội thất có giá trị thẩm mỹ, giá trị văn hóa, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước;

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo Kỹ sư thực hành ngành Thiết kế nội thất trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, nhà máy, các cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí việc làm bao gồm:

- Biên tập các tạp chí nội thất, nhà ở;
- Lập công ty riêng hoặc thiết kế tự do;
- Cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục tiểu học, mầm non và viện nghiên cứu liên quan;
- Nhân viên thực hiện các bản vẽ, phối màu, lựa chọn vật liệu và trang trí cho các không gian sống, làm việc;
- Nhân viên tư vấn thiết kế cho các công trình dân dụng và công nghiệp, bao gồm nhà ở, khách sạn, trường học, văn phòng, bệnh viện.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực tự học, tự cập nhật tiên bộ của khoa học công nghệ trong phạm vi ngành để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu công việc. Tiếp tục tham gia ở bậc học cao hơn để liên thông trình độ đào tạo lên Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành Thiết kế nội thất.

TRƯỞNG KHOA



ThS. Tạ Thị Ngọc Phê

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19... tháng 04... năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ, MÃ SỐ: 6340122

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 11 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Thương mại điện tử trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Thương mại điện tử nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2:** Sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế, quản trị kinh doanh, và các nguyên lý hoạt động của thương mại điện tử.
- **PLO3:** Sinh viên sẽ có hiểu biết sâu sắc về các công cụ và công nghệ phục vụ cho việc xây dựng, quản lý, và phát triển các nền tảng thương mại điện tử.
- **PLO4:** Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về các quy định pháp luật, bảo mật thông tin, và các vấn đề liên quan đến giao dịch trực tuyến và thanh toán điện tử.

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Sinh viên sẽ phát triển kỹ năng xây dựng và quản lý website thương mại điện tử, từ việc thiết kế giao diện người dùng đến quản lý nội dung và tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO).
- **PLO6:** Sinh viên sẽ có khả năng thực hiện các chiến lược marketing trực tuyến, bao gồm quảng cáo trên các nền tảng số, tiếp thị qua email, và tối ưu hóa trải nghiệm cho người dùng.
- **PLO7:** Sinh viên sẽ có kỹ năng phân tích dữ liệu khách hàng, hiểu biết về hành vi người tiêu dùng, và khả năng sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu để tối ưu hóa hoạt động kinh doanh trực tuyến.
- **PLO8:** Sinh viên sẽ có khả năng làm việc nhóm, quản lý dự án, và giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh trực tuyến.



- **PLO9:** Sinh viên có kỹ năng giao tiếp tốt, cả bằng văn bản và lời nói, để truyền đạt ý tưởng và kết quả công việc một cách rõ ràng và thuyết phục.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO10:** Sinh viên có khả năng tự quản lý thời gian và công việc cá nhân, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn và đạt chất lượng yêu cầu.

- **PLO11:** Sinh viên có khả năng tự học và tự phát triển bản thân, luôn cập nhật kiến thức và kỹ năng mới trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

- **PLO12:** Sinh viên thể hiện thái độ chuyên nghiệp và có trách nhiệm cao trong công việc, tuân thủ các quy tắc và tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp kỹ sư thực hành, sinh viên có thể đảm nhận vị trí công việc:

- Chuyên viên thiết kế và quản trị website (tin tức, bán hàng..), kênh Youtube
- Chuyên viên Digital marketing:
 - o Sáng tạo nội dung (text, video, image, ..) chuẩn SEO
 - o SEOer
 - o Mạng xã hội: FB, Zalo, tiktok
- Chuyên viên Chăm sóc khách hàng (online)
- Chuyên viên tổng hợp và phân tích dữ liệu online
- Có thể tự kinh doanh, khởi nghiệp online.;

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Thương mại điện tử, Quản trị kinh doanh.

TRƯỞNG KHOA



ThS. Tạ Thị Ngọc Phê

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (UDPM), MÃ SỐ: 6480201

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm) trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm) nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2:** Trình bày được các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, bao gồm các nguyên lý về hệ thống máy tính, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu, và lập trình.
- **PLO3:** Sử dụng được các ngôn ngữ lập trình phổ biến, các phương pháp và công cụ phát triển phần mềm hiện đại, bao gồm thiết kế phần mềm, kiểm thử phần mềm, và quản lý dự án phần mềm.
- **PLO4:** Có thể nghiên cứu và áp dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực phần mềm, bao gồm trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, và phát triển ứng dụng di động.

II. KỸ NĂNG

- **PO5:** Sử dụng được nhiều ngôn ngữ lập trình phổ biến như Java, Python, C#, và các công cụ phát triển phần mềm khác để phát triển kỹ năng lập trình.
- **PO6:** Có thể khả năng phân tích, thiết kế, và triển khai các hệ thống phần mềm, website có quy mô nhỏ và vừa.
- **PO7:** Sinh viên sẽ có khả năng làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, và giao tiếp hiệu quả trong môi trường công nghệ thông tin.
- **PO8:** Sinh viên sẽ có kỹ năng sử dụng các công cụ và nền tảng phát triển phần mềm, bao gồm cả các công cụ quản lý dự án và hệ thống kiểm soát phiên bản.
- **PLO9:** Sinh viên có kỹ năng lập trình thành thạo với nhiều ngôn ngữ và nền tảng phát triển phần mềm khác nhau.



- **PLO10:** Sinh viên có khả năng làm việc nhóm hiệu quả, biết cách phân chia công việc, giải quyết xung đột, và đảm bảo tiến độ dự án.
- **PLO11:** Sinh viên có khả năng giải quyết vấn đề một cách sáng tạo và hiệu quả, từ việc xác định vấn đề đến việc triển khai giải pháp.
- **PLO12:** Sinh viên có kỹ năng giao tiếp tốt, cả bằng văn bản và lời nói, để truyền đạt ý tưởng và kết quả công việc một cách rõ ràng và thuyết phục.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO13:** Sinh viên có khả năng tự quản lý thời gian và công việc cá nhân, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn và đạt chất lượng yêu cầu.
- **PLO14:** Sinh viên có khả năng tự học và tự phát triển bản thân, luôn cập nhật kiến thức và kỹ năng mới trong lĩnh vực công nghệ thông tin.
- **PLO15:** Sinh viên thể hiện thái độ chuyên nghiệp và có trách nhiệm cao trong công việc, tuân thủ các quy tắc và tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp kỹ sư thực hành, sinh viên có thể đảm nhận vị trí công việc như sau là kỹ thuật viên vận hành và phát triển phần mềm, website trong:

- Các công ty phát triển phần mềm, thiết kế website, gia công phần mềm; các công ty tư vấn, thiết kế giải pháp mạng, giải pháp CNTT;
- Các doanh nghiệp, công ty bảo trì, lắp ráp, phân phối máy tính và các thiết bị tin học.
- Các cơ quan, nhà máy, trường học, ngân hàng,.... các doanh nghiệp có ứng dụng CNTT và chuyên giao công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT;

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm).

TRƯỜNG KHOA



ThS. Tạ Thị Ngọc Phê

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19... tháng 04... năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH, MÃ SỐ: 6480209

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Quản trị mạng máy tính trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Quản trị mạng máy tính nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2:** Trình bày và vận dụng được các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin bao gồm các nguyên lý, lý thuyết về mạng máy tính, các giao thức truyền thông mạng, kiến trúc và hạ tầng mạng, cơ sở dữ liệu, và lập trình.
- **PLO3:** Trình bày và vận dụng được các kiến thức quản trị hệ thống mạng, từ cài đặt, cấu hình, giám sát đến xử lý sự cố và bảo trì.
- **PLO4:** Kiến thức về an ninh mạng, phòng chống xâm nhập và bảo vệ dữ liệu.

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Sử dụng được 1 số ngôn ngữ lập trình phổ biến như Python, C++ và các công cụ phát triển phần mềm khác để phát triển kỹ năng lập trình.
- **PLO6:** Biết tổ chức, quản lý, điều hành một hệ thống mạng trong một công ty, trường học, trung tâm hay xí nghiệp; một tổ kỹ thuật; một cửa hàng lắp ráp, cài đặt, bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống máy tính và hệ thống mạng
- **PLO7:** Có thể thiết kế cơ sở dữ liệu, xây dựng và quản lý website.
- **PLO8:** Kỹ năng triển khai, bảo trì và nâng cấp hệ thống mạng: Thiết kế hệ thống mạng LAN, WAN và mạng không dây. Lắp ráp, cài đặt, bảo dưỡng, nâng cấp, sửa chữa và quản trị hệ thống mạng và hệ thống mạng không dây.
- **PLO9:** Kỹ năng xử lý và giải quyết các vấn đề kỹ thuật phát sinh trong quá trình vận hành mạng.



- **PLO10:** Có khả năng làm việc làm việc nhóm hiệu quả, biết cách phân chia công việc, giải quyết xung đột, và đảm bảo tiến độ trong các dự án CNTT có tính chất phức tạp và đòi hỏi sự hợp tác giữa nhiều bên liên quan

- **PLO11:** Sinh viên có kỹ năng giao tiếp tốt, cả bằng văn bản và lời nói, để truyền đạt ý tưởng và kết quả công việc một cách rõ ràng và thuyết phục

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12:** Có khả năng tự chủ trong việc tìm kiếm và ứng dụng các giải pháp công nghệ vào công việc quản trị mạng.

- **PLO13:** Luôn có tinh thần cải tiến, phát triển kỹ năng chuyên môn và góp phần vào sự phát triển chung của doanh nghiệp, tổ chức nơi công tác.

- **PLO14:** Sinh viên thể hiện thái độ chuyên nghiệp và có trách nhiệm cao trong công việc, tuân thủ các quy tắc và tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp kỹ sư thực hành, sinh viên có thể đảm nhận vị trí công việc như sau là kỹ thuật viên vận hành và phát triển phần mềm, website trong:

- Các công ty phát triển phần mềm, thiết kế website, gia công phần mềm: các công ty tư vấn thiết kế giải pháp mạng, giải pháp CNTT;

- Các doanh nghiệp, công ty bảo trì, lắp ráp, phân phối máy tính và các thiết bị tin học.

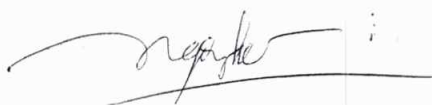
- Các cơ quan, nhà máy, trường học, ngân hàng,..., các doanh nghiệp có ứng dụng CNTT và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT;

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Quản trị mạng máy tính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TRƯỞNG KHOA



ThS. Tạ Thị Ngọc Phê

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY, MÃ SỐ: 6540204

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Công nghệ may trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Công nghệ may nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành.
- **PLO2:** Hiểu biết và phân biệt về các loại vải khác nhau như cotton, polyester, len, lụa, và các loại vải kỹ thuật. Biết cách phân biệt, đánh giá chất lượng và tính chất cơ lý của từng loại vải.
- **PLO3:** Phân tích được các lỗi thường gặp khi chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm và tổ chức điều hành sản xuất trong may công nghiệp.
- **PLO4:** Hiểu được cách thức tổ chức và thực hiện đúng qui trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp.

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Sử dụng thành thạo máy may 1 kim, 2 kim vắt sổ.
- **PLO6:** May chính xác các loại sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo định mức về thời gian, đánh giá được tác động của quy trình may đến sản xuất hàng loạt.
- **PLO7:** Sử dụng được máy thùa khuyết đầu bằng, đính cúc, đính bọ trong dây chuyền may công nghiệp.
- **PLO8:** Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; Thực hiện đúng luật sở hữu trí tuệ



trong ứng dụng phần mềm; cần cù, chịu khó và sáng tạo; Thực hiện tốt kỷ luật lao động và thực hiện đúng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp.

- **PLO9:** Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- **PLO10:** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO11:** Vận dụng linh hoạt những kiến thức về nhân trắc học- Ergonomics, mỹ thuật trang phục, thiết kế trang phục để thiết kế mẫu rập, nhảy mẫu, thiết kế mẫu hướng dẫn sản xuất và giác sơ đồ.

- **PLO12:** Giao tiếp, tìm hiểu và xác định được nhu cầu của khách hàng; Tư vấn được cho khách hàng; Thực hiện được sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng:

- **PLO13:** Áp dụng kiến thức về kỹ thuật nhiệt, thiết bị may và an toàn lao động để vận hành an toàn các tiết bị may, cắt, là được sử dụng trong sản xuất may công nghiệp.

- **PLO14:** Phân tích được phương pháp: xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế dây chuyền may, lập bảng định mức nguyên phụ liệu, lập bảng màu cho mã hàng, thiết kế mặt bằng công nghệ trong nhà máy may.

- **PLO15:** Biết vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO16:** Phân tích được quy trình triển khai, kiểm soát chất lượng, tổ chức điều hành sản xuất may công nghiệp đảm bảo an toàn, hiệu quả, tinh gọn.

- **PLO17:** Phân tích được các lỗi thường gặp khi chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm và tổ chức điều hành sản xuất trong may công nghiệp.

- **PLO18:** Phân tích được phương pháp may đối với các loại sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp theo đúng yêu cầu kỹ thuật, phân tích được tác động của quy trình may đến sản xuất hàng loạt.

- **PLO19:** Phân tích được các kiến thức về vẽ kỹ thuật, vật liệu may, công nghệ may để giải quyết các tình huống phức tạp trong quá trình chuẩn bị, triển khai, tổ chức, điều hành sản xuất, kiểm soát công nghệ, quản lý chất lượng sản phẩm trong may công nghiệp.

- **PLO20:** Sử dụng thành thạo máy may 1 kim, 2 kim, vắt sổ, sử dụng được máy thùa khuyết đầu bằng, đính cúc, đính bọ, trong dây chuyền may công nghiệp.

- **PLO21:** Triển khai, tổ chức điều hành sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, tham gia triển khai sản xuất tinh gọn (Lean) có hiệu quả trong các nhà máy sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm đảm bảo hiệu quả trong sản xuất may công nghiệp.

- **PLO22:** Soạn thảo tài liệu, Triển khai, tổ chức điều hành sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, tham gia triển khai sản xuất tinh gọn (Lean) có hiệu quả trong các nhà máy sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm đảm bảo hiệu quả trong sản xuất may công nghiệp. lập bảng định mức, lập thiết kế dây chuyền, thiết kế mẫu, nhẩy mẫu, giác sơ đồ, thiết kế mặt bằng công nghệ trên máy vi tính đạt chuẩn.

- **PLO23:** Thực hiện được việc thiết kế mẫu, nhẩy mẫu, giác sơ đồ, xây dựng định mức nguyên vật liệu.

- **PLO24:** Vận hành và sử dụng thành thạo các loại máy may công nghiệp thông dụng và dụng cụ phụ trợ trên dây chuyền sản xuất may.

- **PLO25:** Biến đổi được hệ thống công thức và phương pháp dựng hình để thiết kế bộ ráp áo sơ mi, quần âu, váy, đầm, áo dài, jacket, veston theo số đo và theo bảng thông số kích thước sản phẩm;.

- **PLO26:** Vận dụng được kiến thức về mỹ thuật trang phục để thiết kế bộ sưu tập trang phục mới hợp thời trang.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO27:** Nhận thức, phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và doanh nghiệp.

- **PLO28:** Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; Thực hiện đúng luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm; cần cù, chịu khó và sáng tạo; Thực hiện tốt kỷ luật lao động và thực hiện đúng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp.

- **PLO29:** Ý thức được mức độ ảnh hưởng của: chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất, quản lý điều hành sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm đến năng suất, chất lượng mã hàng trong doanh nghiệp may.

- **PLO30:** Cập nhật được kiến thức, thực hiện sáng tạo trong công việc; Làm việc được với các môi trường làm việc khác nhau.

- **PLO31:** Giao tiếp hiệu quả thông qua thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống.

- **PLO32:** Nhận thức đúng đắn vai trò quan trọng của nhà thiết kế trong việc tạo ra những thiết kế nội thất có giá trị thẩm mỹ, giá trị văn hóa, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước.



IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;
- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

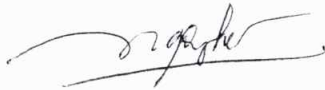
Chương trình đào tạo Kỹ sư thực hành ngành Công nghệ may trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, nhà máy, các cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí việc làm bao gồm:

- Nhân viên Phòng kỹ thuật, công nghệ: thiết kế rập – nhả size, may mẫu, giác sơ đồ, định mức (nguyên – phụ liệu, thời gian), viết qui trình, xây dựng tài liệu kỹ thuật, thiết kế chuyên.
- Nhân viên kỹ thuật trên chuyên may.
- Nhân viên kiểm tra chất lượng sản phẩm trên chuyên, phòng kiểm tra chất lượng sản phẩm.
- Nhân viên quản lý đơn hàng.
- Có khả năng tự bồi dưỡng để chuyển sang làm được các công việc gần với ngành đào tạo như: Công nghệ may hàng dệt kim, Thiết kế thời trang.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực tự học, tự cập nhật tiến bộ của khoa học công nghệ trong phạm vi ngành để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu công việc. Tiếp tục tham gia ở bậc học cao hơn để liên thông trình độ đào tạo lên Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành Công nghệ may.

TRƯỜNG KHOA



ThS. Tạ Thị Ngọc Phê

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ, MÃ SỐ: 6510202

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 1.9.. tháng 9. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành chương trình đào tạo chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật Ô tô nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2:** Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để phân tích, tính toán, thiết kế, thử nghiệm, vận hành và kiểm định các cơ cấu, các hệ thống trên Ô tô.
- **PLO3:** Phân tích, đánh giá được tình trạng kỹ thuật của cơ cấu, hệ thống trên Ô tô và đưa ra các phương án chẩn đoán – bảo dưỡng, sửa chữa.
- **PLO4:** Tổng hợp kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các hoạt động chế tạo, lắp ráp, sửa chữa
- **PLO5:** Hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, , kinh doanh, dịch vụ liên quan đến Ô tô; cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật Ô tô.

II. KỸ NĂNG

- **PLO6:** Kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm các cơ cấu, hệ thống và xe Ô tô đúng quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật.
- **PLO7:** Sử dụng thành thạo một số phần mềm tin học liên quan đến lĩnh vực Ô tô.
- **PLO8:** Tìm kiếm và sử dụng được tài liệu chuyên môn.



- **PLO9:** Phản biện, tư vấn được các vấn đề có liên quan đến công tác chuyên môn và cải tiến một số bộ phận của Ô tô nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi.

- **PLO10:** Tính toán, thiết kế được quy trình công nghệ chế tạo, lắp ráp các chi tiết, cụm chi tiết và lập được quy trình kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa các loại Ô tô thông dụng.

- **PLO11:** Có kỹ năng làm việc đội nhóm hiệu quả, kỹ năng viết và giao tiếp bằng lời, thuyết trình mạch lạc, thể hiện ý tưởng vấn đề cần giải quyết, kỹ năng phát hiện và đề xuất giải pháp để giải quyết vấn đề. Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- **PLO12:** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO13:** Nhận thức, phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và doanh nghiệp.

- **PLO14:** Có khả năng hình thành ý tưởng về các hệ thống trên Ô tô.

- **PLO15:** Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm với tổ chức.

- **PLO16:** Biết giữ gìn sức khỏe tốt để làm việc, năng động và bản lĩnh, luôn sẵn sàng làm việc trong điều kiện môi trường công việc với áp lực cao cùng tinh thần luôn cầu tiến và ham học hỏi.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo Kỹ sư thực hành ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, nhà máy, các cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí việc làm bao gồm:

- Cán bộ kỹ thuật, quản lý, điều hành trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật Ô tô tại các tổ chức trong nước và nước ngoài.

- Chuyên viên giám sát;
- Kỹ sư vận hành, bảo dưỡng;
- Kỹ sư kiểm định, đánh giá;
- Kỹ sư bán hàng, tiếp thị;

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật Ô tô.

TRƯỜNG KHOA



ThS. Lê Ngọc Chung

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19... tháng 04... năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM, MÃ SỐ: 6540103
(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 02 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Công nghệ Thực phẩm trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Công nghệ Thực phẩm nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành.
- **PLO2:** Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để phân tích, tính toán, thiết kế, thử nghiệm, vận hành và kiểm định các công thức, máy móc, quy trình trong công nghệ thực phẩm.
- **PLO3:** Phân tích, đánh giá được tình trạng kỹ thuật của các thiết bị trong sản xuất thực phẩm và đưa ra các phương án đánh giá tính hiệu quả, thay thế và sửa chữa.
- **PLO4:** Tổng hợp kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các hoạt động và đồng thời hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, nghiên cứu phát triển sản phẩm thực phẩm, đảm bảo chất lượng sản phẩm, kinh doanh nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm; cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực Công nghệ Thực phẩm.

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm các quy trình và thiết bị thực phẩm.
- **PLO6:** Sử dụng thành thạo một số phần mềm tin học liên quan đến lĩnh vực Công nghệ thực phẩm.
- **PLO7:** Phân biện, tư vấn được các vấn đề có liên quan đến công tác chuyên môn và cải tiến quy trình sản xuất, nghiên cứu và kinh doanh thực phẩm nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi.



- **PLO8:** Tính toán, thiết kế được quy trình công nghệ nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất thực phẩm và lập được quy trình kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa các loại thiết bị thực phẩm.

- **PLO9:** Có kỹ năng làm việc đội nhóm hiệu quả, kỹ năng viết và giao tiếp bằng lời, thuyết trình mạch lạc, thể hiện ý tưởng vấn đề cần giải quyết, kỹ năng phát hiện và đề xuất giải pháp để giải quyết vấn đề. Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- **PLO10:** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO11:** Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho bản thân và cho người khác trong lĩnh vực chuyên môn. Truyền đạt được vấn đề và giải pháp kỹ thuật tới người khác trong việc thực hiện những nhiệm vụ liên quan thuộc lĩnh vực thực phẩm.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12:** Nhận thức, phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và doanh nghiệp.

- **PLO13:** Có khả năng hình thành ý tưởng về việc nghiên cứu phát triển, cải tiến sản xuất, đảm bảo chất lượng và kinh doanh thực phẩm.

- **PLO14:** Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm với tổ chức; có sức khỏe tốt để làm việc, năng động và bản lĩnh, luôn sẵn sàng làm việc trong điều kiện môi trường công việc với áp lực cao cùng tinh thần luôn cầu tiến và ham học hỏi.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng CNTT cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo Kỹ sư thực hành ngành Công nghệ Thực phẩm trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, nhà máy, các cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí việc làm bao gồm:

- Chuyên viên phòng nghiên cứu và phát triển sản phẩm.

- Sản xuất thực phẩm.

- Đảm bảo chất lượng thực phẩm (QA&QC).
- Kinh doanh thực phẩm (Marketing và sale thực phẩm).

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ Thực phẩm.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TRƯỞNG KHOA



TS. Lưu Xuân Cường



HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ, MÃ SỐ: 65110303
(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2:** Hiểu được kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để phân tích, tính toán, thiết kế, thử nghiệm, vận hành và kiểm định thiết bị, máy móc, linh kiện điện - điện tử, dây chuyền sản xuất, công trình hạ tầng điện.
- **PLO3:** Biết được cách thức trong việc thực hiện phân tích, đánh giá tình trạng kỹ thuật của hệ thống mạng điện, bo mạch điện tử và đưa ra các phương án chẩn đoán – bảo dưỡng, sửa chữa.
- **PLO4:** Biết được kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các hoạt động và đồng thời hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, chế tạo, lắp ráp, kiểm định, nâng cấp, sửa chữa, kinh doanh và dịch vụ liên quan đến công trình điện, thiết bị máy móc điện tử; cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực điện - điện tử.

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm các cấu trúc, hệ thống mạng điện và bo mạch điện tử đúng quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật.
- **PLO6:** Sử dụng thành thạo một số phần mềm liên quan đến lĩnh vực điện - điện tử.
- **PLO7:** Phản biện, tư vấn được các vấn đề có liên quan đến công tác chuyên môn và cải tiến một số bộ phận của thiết bị điện - điện tử nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi.



- **PLO8:** Tính toán, thiết kế được quy trình công nghệ chế tạo, lắp ráp các linh kiện, khối linh kiện và lập được quy trình kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị điện - điện tử.

- **PLO9:** Có kỹ năng làm việc đội nhóm hiệu quả, kỹ năng viết và giao tiếp bằng lời, thuyết trình mạch lạc, thể hiện ý tưởng vấn đề cần giải quyết, kỹ năng phát hiện và đề xuất giải pháp để giải quyết vấn đề. Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- **PLO10:** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO11:** Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho bản thân và cho người khác trong lĩnh vực chuyên môn. Truyền đạt được vấn đề và giải pháp kỹ thuật tới người khác trong việc thực hiện những nhiệm vụ liên quan thuộc lĩnh vực điện - điện tử.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12:** Nhận thức, phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và doanh nghiệp.

- **PLO13:** Có khả năng hình thành ý tưởng về mạng điện công nghiệp và dân dụng, thiết bị điện - điện tử hiện đại.

- **PLO14:** Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm với tổ chức; có sức khỏe tốt để làm việc, năng động và bản lĩnh, luôn sẵn sàng làm việc trong điều kiện môi trường công việc với áp lực cao cùng tinh thần luôn cầu tiến và ham học hỏi.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo Kỹ sư thực hành ngành Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, nhà máy, các cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí việc làm bao gồm:

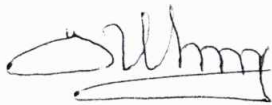
- Cán bộ kỹ thuật, quản lý, điều hành trong lĩnh vực điện - điện tử tại các tổ chức trong nước và nước ngoài;

- Chuyên viên giám sát;
- Kỹ sư vận hành, bảo trì bảo dưỡng;
- Kỹ sư kiểm định, đánh giá;
- Kỹ sư bán hàng, tiếp thị

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử.

TRƯỞNG KHOA



ThS. Trần Tấn Khang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19.. tháng 04. năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA

(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH KỸ THUẬT MÁY LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ, MÃ SỐ: 6520205
(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 11. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí trình độ Cao đẳng được cấp bằng Kỹ sư thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực nhiệt, điện lạnh nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2:** Hiểu biết kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để phân tích, tính toán, thiết kế, thử nghiệm, vận hành và kiểm định thiết bị, máy móc, công trình nhiệt, điện lạnh.
- **PLO3:** Hiểu biết tình trạng kỹ thuật của cấu trúc, hệ thống nhiệt, điện lạnh và đưa ra các phương án chẩn đoán – bảo dưỡng, sửa chữa.
- **PLO4:** Hiểu biết kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các hoạt động và đồng thời hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, chế tạo, lắp ráp, kiểm định, nâng cấp, sửa chữa, kinh doanh và dịch vụ liên quan đến nhiệt, điện lạnh; cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực nhiệt, điện lạnh.

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm các thiết bị, máy móc, hệ thống nhiệt, điện lạnh đúng quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật.
- **PLO6:** Sử dụng thành thạo một số phần mềm tin học liên quan đến lĩnh vực nhiệt, điện lạnh.
- **PLO7:** Phản biện, tư vấn được các vấn đề có liên quan đến công tác chuyên môn và cải tiến một số bộ phận của thiết bị nhiệt, điện lạnh nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi.



- **PLO8:** Tính toán, thiết kế được quy trình công nghệ chế tạo, lắp ráp các linh kiện, cấu trúc và lập được quy trình kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị nhiệt, điện lạnh.

- **PLO9:** Có kỹ năng làm việc đội nhóm hiệu quả, kỹ năng viết và giao tiếp bằng lời, thuyết trình mạch lạc, thể hiện ý tưởng vấn đề cần giải quyết, kỹ năng phát hiện và đề xuất giải pháp để giải quyết vấn đề. Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- **PLO10:** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO11:** Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho bản thân và cho người khác trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ. Truyền đạt được các vấn đề và giải pháp kỹ thuật tới người khác trong việc thực hiện những nhiệm vụ liên quan thuộc lĩnh vực nhiệt, điện lạnh.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12:** Nhận thức, phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và doanh nghiệp.

- **PLO13:** Có khả năng hình thành ý tưởng về nhiệt, điện lạnh tiên tiến.

- **PLO14:** Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm với tổ chức; có sức khỏe tốt để làm việc, năng động và bản lĩnh, luôn sẵn sàng làm việc trong điều kiện môi trường công việc với áp lực cao cùng tinh thần luôn cầu tiến và ham học hỏi.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo Kỹ sư thực hành ngành Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi ra trường, sinh viên có thể làm việc tại các công ty, nhà máy, các cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí việc làm bao gồm:

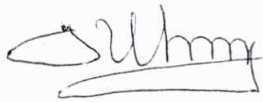
- Cán bộ kỹ thuật, quản lý, điều hành trong lĩnh vực nhiệt, điện lạnh tại các tổ chức trong nước và nước ngoài;

- Chuyên viên giám sát;
- Kỹ sư vận hành, bảo trì bảo dưỡng;
- Kỹ sư kiểm định, đánh giá;
- Kỹ sư bán hàng, tiếp thị.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí.

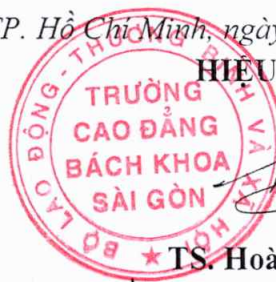
TRƯỜNG KHOA



ThS. Trần Tấn Khang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19. tháng 04. năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH, MÃ SỐ: 6810101
(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2.** Hiểu rõ các quy luật cung cầu cơ bản, lý thuyết tổ chức, vận hành và một số mô hình hoạt động của công ty du lịch đặc trưng;
- **PLO3.** Hiểu rõ cơ sở lý thuyết và thực tiễn về các lĩnh vực quản trị của doanh nghiệp kinh doanh lữ hành trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và thay đổi, đặc biệt về lĩnh vực kinh doanh tour du lịch, sự kiện và phát triển sản phẩm du lịch, Quản trị chuỗi cung ứng và Quản trị nhân sự nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn trong kinh doanh dịch vụ du lịch;
- **PLO4.** Vận dụng được các kiến thức về quản trị, hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát để tham mưu và điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ du lịch có hiệu quả;
- **PLO5.** Hiểu được các kiến thức về hệ thống thông tin quản lý, giao dịch điện tử và khả năng ứng dụng vào các hoạt động quản trị du lịch.

II. KỸ NĂNG

- **PLO6.** Phân tích tình huống và nhận dạng vấn đề, tìm ra nguyên nhân; đề xuất và lựa chọn giải pháp tối ưu; và triển khai giải pháp lựa chọn;
- **PLO7.** Tư duy hệ thống, kỹ năng phân biện, biết phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường biến động hoặc thay đổi;
- **PLO8.** Thể hiện ý tưởng và kế hoạch khởi tạo doanh nghiệp mới;
- **PLO9.** Quản lý và lãnh đạo nhóm làm việc hiệu quả, đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;



- **PLO 10.** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể;

- **PLO 11.** Giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc, nhất là truyền đạt vấn đề, giải pháp tới người khác bằng ngôn ngữ ngành; phổ biến kiến thức, kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ;

- **PLO 12.** Sử dụng thành thạo các ứng dụng CNTT phổ biến phục vụ cho công việc.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO 13.** Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tổ chức;

- **PLO 14.** Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định;

- **PLO 15.** Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong các lĩnh vực của doanh nghiệp;

- **PLO 16.** Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đồng thời đánh giá và cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu quả và hiệu suất hoạt động của doanh nghiệp.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng Công nghệ **thông tin** cơ bản hoặc tương đương.

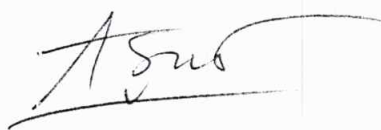
V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành ngành Quản trị Nhà hàng có thể làm việc tại các vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến quản lý cấp trung trong các doanh nghiệp, tổ chức, cũng có thể thực hiện các dự án khởi nghiệp với các vị trí việc làm như sau: Nhân viên kinh doanh, Điều hành tour du lịch, Nhân viên booking dịch vụ, Nhân viên quan hệ khách hàng, Quản lý cấp trung trong các cty du lịch, Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở các bậc học cao hơn để đạt được trình độ như Đại học, Thạc sĩ.... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Du lịch.

TRƯỞNG KHOA



ThS. Phạm Đình Sửu

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA

(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

NGÀNH KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN, MÃ SỐ: 6810207

(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Kỹ thuật chế biến món ăn trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Kỹ thuật chế biến món ăn nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành chế biến món ăn;
- **PLO2.** Hiểu rõ các quy luật cung cầu cơ bản, lý thuyết tổ chức, vận hành và một số mô hình hoạt động các bếp trong nhà hàng, khách sạn đặc trưng;
- **PLO3.** Hiểu rõ cơ sở lý thuyết và thực tiễn về các lĩnh vực kinh doanh ẩm thực của các khách sạn, nhà hàng trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và thay đổi, đặc biệt về lĩnh vực kinh doanh ẩm thực du lịch và phát triển sản phẩm ẩm thực du lịch, Quản trị chuỗi cung ứng và Quản trị nhân sự nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn trong kinh doanh dịch vụ ẩm thực;
- **PLO4.** Vận dụng được các kiến thức về quản trị, hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát để tham mưu và điều hành hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ;
- **PLO5.** Hiểu được các kiến thức về hệ thống thông tin quản lý, giao dịch điện tử và khả năng ứng dụng vào các hoạt động Kỹ thuật chế biến món ăn.

II. KỸ NĂNG

- **PLO6.** Phân tích tình huống và nhận dạng vấn đề, tìm ra nguyên nhân: đề xuất và lựa chọn giải pháp tối ưu; và triển khai giải pháp lựa chọn;
- **PLO7.** Tư duy hệ thống, kỹ năng phản biện, biết phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường biến động hoặc thay đổi;
- **PLO8.** Thể hiện ý tưởng và kế hoạch khởi tạo doanh nghiệp mới;
- **PLO9.** Quản lý và lãnh đạo nhóm làm việc hiệu quả, đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;



- **PLO10.** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể;

- **PLO11.** Giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc, nhất là truyền đạt vấn đề, giải pháp tới người khác bằng ngôn ngữ ngành; phổ biến kiến thức, kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ;

- **PLO12.** Sử dụng thành thạo các ứng dụng CNTT phổ biến phục vụ cho công việc;

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO13.** Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tổ chức;

- **PLO14.** Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định;

- **PLO15.** Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong các lĩnh vực của doanh nghiệp;

- **PLO16.** Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đồng thời đánh giá và cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu quả và hiệu suất hoạt động của doanh nghiệp;

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD&ĐT;

- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành ngành Kỹ thuật chế biến món ăn, sinh viên có thể làm việc tại các vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến quản lý cấp trung trong các doanh nghiệp, tổ chức, cũng có thể thực hiện các dự án khởi nghiệp với các vị trí việc làm như sau: Nhân viên bếp, Nhân viên phụ bếp, Trưởng tạp vụ Bếp, Giám sát bộ phận Bếp, Quản lý cấp trung trong các Bếp tại Nhà hàng và khách sạn; Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở các bậc học cao hơn để đạt được trình độ như Đại học, Thạc sĩ.... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Ẩm thực, Du lịch.

TRƯỞNG KHOA

ThS. Phạm Đình Sửu

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19.. tháng 04.. năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH QUẢN TRỊ NHÀ HÀNG, MÃ SỐ: 6810206

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19. tháng 04. năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Quản trị Nhà hàng trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Quản trị Nhà hàng nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2.** Hiểu rõ các quy luật cung cầu cơ bản, lý thuyết tổ chức, vận hành và một số mô hình hoạt động nhà hàng đặc trưng;
- **PLO3.** Hiểu rõ cơ sở lý thuyết và thực tiễn về các lĩnh vực quản trị của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ hàng hàng trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và thay đổi, đặc biệt về lĩnh vực kinh doanh tiệc, sự kiện và phát triển sản phẩm du lịch, Quản trị chuỗi cung ứng và Quản trị nhân sự nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn trong kinh doanh dịch vụ nhà hàng;
- **PLO4.** Vận dụng được các kiến thức về quản trị, hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát để tham mưu và điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ nhà hàng có hiệu quả;
- **PLO5.** Hiểu được các kiến thức về hệ thống thông tin quản lý, giao dịch điện tử và khả năng ứng dụng vào các hoạt động Quản trị Nhà hàng.

II. KỸ NĂNG

- **PLO6.** Phân tích tình huống và nhận dạng vấn đề, tìm ra nguyên nhân; đề xuất và lựa chọn giải pháp tối ưu; và triển khai giải pháp lựa chọn;
- **PLO7.** Tư duy hệ thống, kỹ năng phân biện, biết phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường biến động hoặc thay đổi;
- **PLO8.** Thể hiện ý tưởng và kế hoạch khởi tạo doanh nghiệp mới;
- **PLO9.** Quản lý và lãnh đạo nhóm làm việc hiệu quả, đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;



- **PLO10.** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể;

- **PLO11.** Giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc, nhất là truyền đạt vấn đề, giải pháp tới người khác bằng ngôn ngữ ngành; phổ biến kiến thức, kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ;

- **PLO12.** Sử dụng thành thạo các ứng dụng CNTT phổ biến phục vụ cho công việc.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO13.** Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tổ chức;

- **PLO14.** Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định;

- **PLO15.** Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong các lĩnh vực của doanh nghiệp;

- **PLO16.** Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đồng thời đánh giá và cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu quả và hiệu suất hoạt động của doanh nghiệp.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

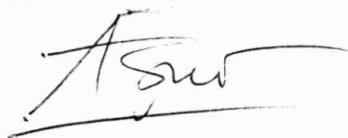
V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành chuyên ngành Quản trị Nhà hàng, sinh viên có thể làm việc tại các vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến quản lý cấp trung trong các doanh nghiệp, tổ chức cũng có thể thực hiện các dự án khởi nghiệp với các vị trí việc làm như sau: Nhân viên phục vụ nhà hàng, Nhân viên lễ tân, Nhân viên quầy bar, Giám sát bộ phận Nhà hàng, Quản lý cấp trung trong các Nhà hàng, Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở các bậc học cao hơn để đạt được trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Du lịch, Nhà hàng.

TRƯỞNG KHOA



ThS. Phạm Đình Sửu

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN, MÃ SỐ: 6810201

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Quản trị Khách sạn trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1.** Hiểu được các kiến thức nền tảng về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh nói chung và trong lĩnh vực Quản trị Khách sạn nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành;
- **PLO2.** Hiểu rõ các quy luật cung cầu cơ bản, lý thuyết tổ chức, vận hành và một số mô hình hoạt động khách sạn đặc trưng;
- **PLO3.** Hiểu rõ lý thuyết và thực tiễn về lĩnh vực quản trị doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ trong bối cảnh môi trường kinh doanh biến động và thay đổi, đặc biệt về lĩnh vực kinh doanh và phát triển sản phẩm du lịch, Quản trị chuỗi cung ứng và Quản trị nhân sự nhằm giải quyết những vấn đề thực tiễn trong kinh doanh dịch vụ Khách sạn;
- **PLO4.** Vận dụng được các kiến thức về quản trị, hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát để tham mưu và điều hành hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ;
- **PLO5.** Hiểu được các kiến thức về hệ thống thông tin quản lý, giao dịch điện tử và khả năng ứng dụng vào các hoạt động Quản trị Khách sạn.

II. KỸ NĂNG

- **PLO6.** Phân tích tình huống và nhận dạng vấn đề, tìm ra nguyên nhân; đề xuất và lựa chọn giải pháp tối ưu; và triển khai giải pháp lựa chọn;
- **PLO7.** Tư duy hệ thống, kỹ năng phân biện, biết phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường biến động hoặc thay đổi;
- **PLO8.** Thể hiện ý tưởng và kế hoạch khởi tạo doanh nghiệp mới;
- **PLO9.** Quản lý và lãnh đạo nhóm làm việc hiệu quả, đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- **PLO10.** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể;



- **PLO11.** Giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc, nhất là truyền đạt vấn đề, giải pháp tới người khác bằng ngôn ngữ ngành; phổ biến kiến thức, kỹ năng thực hiện các nhiệm vụ;
- **PLO12.** Sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin phổ biến để phục vụ tốt cho công việc.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO13.** Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tổ chức;
- **PLO14.** Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định;
- **PLO15.** Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong các lĩnh vực của doanh nghiệp;
- **PLO16.** Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đồng thời đánh giá và cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu quả và hiệu suất hoạt động của doanh nghiệp.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;
- Có trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

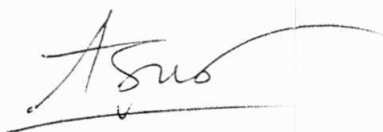
Sau khi tốt nghiệp Cử nhân thực hành ngành Quản trị Khách sạn, sinh viên có thể làm việc tại các vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến quản lý cấp trung trong các doanh nghiệp, tổ chức, cũng có thể thực hiện các dự án khởi nghiệp với các vị trí việc làm như sau: Nhân viên làm phòng, Nhân viên lễ tân, Nhân viên đặt phòng, Giám sát bộ phận Buồng phòng, Quản lý cấp trung trong các Khách sạn, Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở các bậc học cao hơn để đạt được trình độ như Đại học, Thạc sĩ.... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Du lịch, Khách sạn.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

TRƯỞNG KHOA



ThS. Phạm Đình Sửu



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH THANH NHẠC, MÃ SỐ: 6210225

*(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Thanh nhạc trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về lịch sử, văn hóa, chính trị, pháp luật, quốc phòng và an ninh nói chung và trong lĩnh vực Thanh nhạc nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành.
- **PLO2:** Nắm được kiến thức cơ về khoa học xã hội và nhân văn, trong đó đặc biệt là kiến thức cơ bản về lịch sử âm nhạc Việt Nam và thế giới, các hình thức, thể loại âm nhạc khác nhau cũng như những hình thức nghệ thuật có liên quan.
- **PLO3:** Hiểu biết các nhạc cụ truyền thống và phương tây như: organ, guitar, piano, trống jazz, bầu, tranh, sáo, nhị...
- **PLO4:** Hiểu biết lịch sử âm nhạc Việt Nam và phương Tây, có kiến thức hệ thống và chuyên sâu về thanh nhạc, đủ điều kiện để làm việc trong các cơ sở hoạt động văn hóa nghệ thuật, trước hết là các hoạt động về âm nhạc.

II. KỸ NĂNG

- **PLO5:** Có kỹ năng nghề nghiệp liên quan đến hoạt động chuyên môn như: Kỹ năng biểu diễn, kỹ năng tổ chức sự kiện âm nhạc, sáng tác, lí luận âm nhạc....
- **PLO6:** Có khả năng trong việc cảm thụ và đánh giá các loại hình nghệ thuật nói chung và âm nhạc nói riêng. các sản phẩm âm nhạc thuộc thể loại âm nhạc truyền thống cũng như hiện đại.
- **PLO7:** Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm tin học chuyên dụng và các thiết bị hiện đại liên quan đến lĩnh vực chuyên môn.
- **PLO8:** Có khả năng hát đơn và hát tập thể, hát các tác phẩm dân ca và romance, hát các tác phẩm truyền thống, trường ca; độc tấu và phối khí trên đàn, dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp, dàn dựng hợp xướng.
- **PLO9:** Có kỹ năng làm việc đội nhóm hiệu quả, kỹ năng viết và giao tiếp bằng lời, thuyết trình mạch lạc, thể hiện ý tưởng vấn đề cần giải quyết, kỹ năng phát hiện và đề xuất giải pháp để giải quyết vấn đề. Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.



- **PLO10:** Vận dụng kỹ năng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu và mục tiêu công việc; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong bối cảnh hàng ngày và ứng dụng được hệ thống từ vựng, ngữ pháp vào mục đích sử dụng ngôn ngữ theo bối cảnh cụ thể.

- **PLO11:** Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho bản thân và người khác trong lĩnh vực chuyên môn. Truyền đạt được vấn đề và giải pháp kỹ thuật tới người khác trong việc thực hiện những nhiệm vụ liên quan thuộc lĩnh vực Thanh nhạc.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12:** Nhận thức và phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và thị trường lao động trong lĩnh vực âm nhạc.

- **PLO13:** Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức chuyên ngành và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.

- **PLO14:** Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm với tổ chức; có sức khỏe để làm việc, năng động và bản lĩnh, luôn sẵn sàng làm việc trong điều kiện môi trường công việc với áp lực cao cùng tinh thần luôn cầu tiến và ham học hỏi.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng CNTT cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo bậc Cử nhân thực hành ngành Thanh nhạc trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của xã hội, của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng hát và thể hiện phong cách biểu diễn phù hợp với sân khấu như dân ca, dân ca đương đại, bop, Rock, Opera....

Ngoài ra, sinh viên có thể tham gia làm việc tại các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp, các trung tâm văn hóa nghệ thuật tỉnh thành phố, các doanh nghiệp và tổ chức kinh doanh âm nhạc, các trường trung cấp, trung tâm dạy nghề.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực âm nhạc.

TRƯỜNG KHOA



ThS. Nguyễn Công Tích

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH CHĂM SÓC SẮC ĐẸP, MÃ SỐ: 6810404

*(Ban hành theo Quyết định số: 342 /QĐ-CĐBKSG ngày 11 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)*

Hoàn thành CTĐT ngành Chăm sóc sắc đẹp trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về lịch sử, văn hóa, chính trị, pháp luật, quốc phòng và an ninh nói chung và trong lĩnh vực chăm sóc sắc đẹp nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành.
- **PLO2:** Nắm được kiến thức cơ bản về khoa học hành vi, trong đó đặc biệt là kiến thức cơ bản về lĩnh vực chăm sóc sắc đẹp tại Việt Nam và thế giới.
- **PLO3:** Nắm được các nguyên lý cơ bản về da, cấu trúc cơ thể người và ảnh hưởng của các yếu tố sinh lý đến thẩm mỹ.
- **PLO4:** Biết phân biệt được các loại da, các vấn đề da phổ biến và nguyên tắc lựa chọn sản phẩm – liệu trình phù hợp.
- **PLO5:** Nắm vững kiến thức về mỹ phẩm, thiết bị – công nghệ làm đẹp và các xu hướng chăm sóc sắc đẹp hiện đại. Biết cách kết hợp các hình thức, phương pháp điều trị, chăm sóc sắc đẹp truyền thống với các phương pháp hiện đại ngày nay.
- **PLO6:** Hiểu và vận dụng kiến thức về an toàn vệ sinh, phòng chống lây nhiễm, quy định pháp luật trong ngành thẩm mỹ.

II. KỸ NĂNG

- **PLO7:** Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chăm sóc da mặt – da toàn thân, điều trị cơ bản các vấn đề về da như mụn, nám, lão hóa, sạm...
- **PLO8:** Có kỹ năng sử dụng được các thiết bị công nghệ chăm sóc da không xâm lấn như máy siêu âm, điện di, ánh sáng sinh học, công nghệ RF, HIFU...



- **PLO9:** Kỹ năng tư vấn và xây dựng liệu trình chăm sóc sắc đẹp cá nhân hóa cho từng khách hàng theo từng loại da – nhu cầu – ngân sách.

- **PLO10:** Thực hiện tốt kỹ thuật trang điểm cá nhân và chuyên nghiệp (từ cơ bản đến nâng cao).

- **PLO11:** Biết phối hợp các liệu pháp làm đẹp toàn diện: Chăm sóc tóc, tay – chân, body, thư giãn, ...

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12:** Nhận thức và phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và thị trường lao động trong lĩnh vực chăm sóc sắc đẹp.

- **PLO13:** Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức chuyên ngành và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.

- **PLO14:** Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm với tổ chức; có sức khỏe để làm việc, năng động và bản lĩnh, luôn sẵn sàng làm việc trong điều kiện môi trường công việc với áp lực cao cùng tinh thần luôn cầu tiến và ham học hỏi.

- **PLO15:** Có trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Có khả năng giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

- **PLO16:** Có trách nhiệm hướng dẫn tối thiểu, giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ xác định. Có trách nhiệm đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng CNTT cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo bậc Cử nhân thực hành ngành chăm sóc sắc đẹp trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của xã hội, của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Tiếp đón, chăm sóc khách hàng;

- Tư vấn chăm sóc sắc đẹp;
- Chăm sóc da mặt;
- Chăm sóc da toàn thân;
- Chăm sóc chuyên sâu về da;
- Chăm sóc móng;
- Thiết kế, tạo hình móng nghệ thuật;
- Trang điểm;
- Trang điểm hóa trang;
- Nối mi;
- Massage bấm huyệt;
- Thiết lập, vận hành cơ sở làm đẹp.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực chăm sóc sắc đẹp.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19.. tháng 04.. năm 2025

TRƯỞNG KHOA



TS. Lưu Xuân Cường

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc



CHUẨN ĐẦU RA
(PROGRAM LEARNING OUTCOMES - PLO)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN, MÃ SỐ: 6320106
(Ban hành theo Quyết định số: 342/QĐ-CĐBKSG ngày 19 tháng 04 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

Hoàn thành CTĐT ngành Truyền thông đa phương tiện trình độ Cao đẳng được cấp bằng Cử nhân thực hành của Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn, người học phải đạt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam được thể hiện tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

I. KIẾN THỨC

- **PLO1:** Hiểu được các kiến thức nền tảng về lịch sử, văn hóa, chính trị, pháp luật, quốc phòng và an ninh nói chung và trong lĩnh vực truyền thông đa phương tiện nói riêng để tiếp thu kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành.
- **PLO2:** Hiểu biết môi trường truyền thông của Việt Nam cũng như xu hướng truyền thông của thế giới; phân tích, tổng hợp được các nội dung cơ bản của ngành truyền thông đa phương tiện, biết cách giải thích các nội dung kiến thức chuyên ngành.
- **PLO3:** Nắm được kiến thức cơ bản về các yếu tố sinh lý để phục vụ cho thiết kế hình ảnh, tạo hình nhân vật và ứng dụng trong sản phẩm truyền thông thị giác.
- **PLO4:** Nắm vững các nguyên lý chung của truyền thông đa phương tiện, bao gồm kiến thức nền tảng về mỹ thuật, công nghệ thông tin, báo chí, tuyên truyền.
- **PLO5:** Giải thích và phân tích được kiến thức về giới trong lĩnh vực truyền thông và đề xuất những thay đổi trong thiết kế, quảng bá truyền thông có nhạy cảm giới.
- **PLO6:** Hiểu và vận dụng kiến thức về an toàn vệ sinh, an toàn lao động, quy định pháp luật trong ngành truyền thông đa phương tiện.

II. KỸ NĂNG

- **PLO7:** Có khả năng áp dụng những nguyên lý truyền thông đa phương tiện như chụp ảnh, quay phim, biên tập audio và video, xử lý hình ảnh, đồ họa chuyển động để sáng tạo các sản phẩm nội dung số.
- **PLO8:** Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và ra quyết định, đàm phán kinh doanh, thiết kế sản phẩm truyền thông.



- **PLO9:** Có khả năng vận dụng lý thuyết vào thực tiễn, có năng lực sáng tạo và phát triển trong nghề nghiệp.

- **PLO10:** Có khả năng sáng tạo nội dung tác phẩm báo chí đa phương tiện bao gồm xây dựng, phát triển ý tưởng, viết tác phẩm báo chí, thiết kế truyền thông, chụp ảnh, quay phim, dựng phim, biên tập các tác phẩm; sử dụng thành thạo các công cụ phần mềm để tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông số.

- **PLO11:** Có khả năng tổ chức và điều hành hoạt động truyền thông xã hội cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; lập kế hoạch truyền thông, xử lý khủng hoảng truyền thông, tổ chức hoạt động truyền thông như triển lãm, gây quỹ, tài trợ, hợp báo.

III. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- **PLO12:** Nhận thức và phân tích được bối cảnh bên ngoài xã hội và thị trường lao động trong lĩnh vực truyền thông đa phương tiện.

- **PLO13:** Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức chuyên ngành và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.

- **PLO14:** Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm với tổ chức; có sức khỏe để làm việc, năng động và bản lĩnh, luôn sẵn sàng làm việc trong điều kiện môi trường công việc với áp lực cao cùng tinh thần luôn cầu tiến và ham học hỏi.

- **PLO15:** Có khả năng tổng hợp thông tin, phân tích và xử lý tình huống truyền thông; đảm nhiệm vai trò quản lý, điều phối và lãnh đạo trong các dự án truyền thông đa phương tiện.

- **PLO16:** Có khả năng hướng dẫn, giám sát thành viên trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ truyền thông được phân công; chịu trách nhiệm đánh giá chất lượng sản phẩm và hiệu quả thực hiện của nhóm sau khi hoàn thành dự án truyền thông đa phương tiện.

IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

- Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GD & ĐT;

- Có trình độ ứng dụng CNTT cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

V. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Chương trình đào tạo Cử nhân thực hành ngành truyền thông đa phương tiện trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu đa dạng của xã hội, của thị

trường lao động và hội nhập quốc tế. Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Có khả năng đảm nhiệm các vị trí chuyên môn như: thiết kế đồ họa 2D/3D; sáng tạo và sản xuất phim hoạt hình, phim quảng cáo; kỹ thuật viên âm thanh, hình ảnh; phát triển ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông; quản lý dự án truyền thông; tổ chức chiến dịch truyền thông; phát triển ứng dụng đa phương tiện; quảng cáo, marketing, truyền thông xã hội, quan hệ công chúng, quản trị thương hiệu; quản trị cổng thông tin điện tử và website tại các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

- Có khả năng khởi nghiệp và điều hành doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh sản phẩm truyền thông đa phương tiện; đảm nhiệm vai trò cộng tác viên báo chí, người dẫn chương trình trong các cơ quan báo chí, truyền thông.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình công tác hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc học cao hơn để đạt được các trình độ như Đại học, Thạc sĩ,... và trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực truyền thông đa phương tiện.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19.. tháng 04.. năm 2025

TRƯỞNG KHOA



ThS. Tạ Thị Ngọc Phê

HIỆU TRƯỞNG



TS. Hoàng Văn Phúc

